

Chuyện bên lề: Chuyến Du Ngọn Bắc Âu Đại Hội 4 Paris 2009

Đỗ Huỳnh Hồ CN11

Theo thông lệ mỗi kỳ Đại Hội, ngoài 2 ngày Tiền ĐH và ĐH, Ban Tổ Chức luôn có một chương trình hướng dẫn các tham dự viên đi thăm thắng cảnh và di tích lịch sử tại địa phương. Năm nay kinh thành ánh sáng và cũng là thành phố mộng mơ Paris thu hút đông đảo tham dự viên hơn so với 3 kỳ ĐH vừa qua.

Đặc biệt hơn nữa, Anh Chị Lâm Dân Trường đã tổ chức cuộc du ngoạn Bắc Âu ngay sau ngày

tiệc chia tay do Thầy Cảnh tổ chức tại tư gia. Ngay từ tháng giêng, sau khi anh Trường nhận tổ chức cuộc du lịch Bắc Âu 4 ngày, số người ghi tên tham gia càng ngày càng đông. Với chương trình hấp dẫn, số tham dự viên tăng dần lên đến 40, kể cả

anh chị Trường, mặc dầu ban đầu dự trù chỉ có 8 người. Do đó Anh Trường rất vất vả trong vấn đề mướn xe bus và tìm khách sạn sao cho phù hợp với số lượng người ghi danh. Với sự tổ chức chu đáo và hết lòng của anh chị Trường, kết quả là một du ngoạn đầy hứng thú và vui tươi cho tất cả mọi người. Đồng thời cuộc du ngoạn này thắt chặt hơn tình thân hữu giữa các anh chị em CN vì có nhiều thời gian bên nhau hơn 2 ngày ĐH ngắn ngủi.

Trong phạm vi bài này, với cương vị thủ quỹ

của việc “trước mua vui sau làm nghĩa” trong suốt thời gian bên nhau trong xe bus, tôi xin ghi lại một vài hoạt cảnh vừa đem lại những tiếng cười rung cả xe, vừa thu được một số quỹ cho hội.

Ngày đầu tiên từ Paris đến Bruxelles, hoạt náo viên kiêm ca sĩ chính NHQuân mở đầu một chương trình mà tôi gọi là “NHẠC VÀ NÓN”. Quý vị nào đã từng ngồi xe đò từ Sài Gòn về lục tỉnh, thường gặp một người già hoặc mù hoặc tật

nguyên ôm đàn đi hát dạo bên cạnh là em bé cầm nón. Ở đây chỉ khác là một anh chàng trẻ măng lại ăn nói có duyên ôm micro đứng hát và một ông già còn sung sức, SBSon, cầm nón đi dọc theo hai hàng ghế. Nhưng kết quả rất khả quan. Trong chỉ hơn một tiếng đồng hồ lao động, cặp bài trùng Quân-Son đem về cho

quỹ 85EURO và 42.05US.

Ngày thứ nhì từ Bruxelles đi Amsterdam, Hòa Lan, có chương trình nhạc hấp dẫn hơn. Đó là NHẠC YÊU CẦU. Ban đầu là khán giả bỏ tiền yêu cầu ca sĩ chính hát. Sau chuyển đến mục ca sĩ yêu cầu khán giả hát. Ai không hát được phải nộp phạt và yêu cầu người khác. Tiết mục này thu được 67EU và 25US.

Ngày thứ ba từ vườn hoa Keukenhof, Hòa Lan



đi Koln, Đức, một chương trình mới lạ do Anh TNDồng điều khiển, tạm gọi là NHẠC TIẾP SỨC. Lúc đầu ca sĩ Đồng hát một hai câu rồi ngưng lại chờ khán giả nộp tiền tiếp sức để ca sĩ có điều kiện ca tiếp. Sau đó chính khán giả phải ca tiếp sức. Người nào không tiếp sức được thì tiếp tiền. Kết quả quỹ có thêm 40EU và 28US

Ngày chót, trên đường về, điều hợp viên NHQuân tạo điều kiện để anh chị em biết nhau nhiều hơn với tiết mục KỂ CHUYỆN LÚA ĐÔI. Mỗi người kể lại chuyện gặp gỡ, hẹn hò của mình với người bạn trăm năm. Mỗi năm “tình chưa vẹn câu thề”, từ ngày quen nhau đến ngày ký giấy chung thân, tính rẻ chỉ một đồng. Ví dụ tôi quen với “bà nhà” 5 năm trước khi cưới, lệ phí hò hẹn 5 tiền. Rất tiếc là đến Liege, Bỉ, anh chị Trường và chúng tôi phải từ giả các anh chị em khác nên chương trình tạm ngưng nửa chừng. Các anh em nào chưa được hân hạnh kể chuyện đời mình sẽ không trốn được đâu vì sổ nợ còn đây. Quỹ lại có thêm 81EU và 12US

Cuộc gây quỹ trên xe bus thành công rực rỡ với 273EU và 107.05US ($273 \times 1.4 + 107.05 = 489.25US$)

Ngoài số tiền thu được cho quỹ, tôi tin chắc rằng chuyến đi này còn đọng lại trong tâm những người tham dự. Trong những người góp công vào sự thành công của cuộc du ngoạn này, đáng kể nhất sự nhiệt tình của anh chị Trường, tính hoạt kê và tiếng hát đa dạng của anh NHQuân, giọng ca trầm ấm của anh TNDồng, và nhạc đệm giọng cổ rất ư tiểu của anh NVTân.

Hy vọng kỳ ĐH5 ở Úc có một cuộc đi chơi xa như chuyến du ngoạn vừa qua để chúng ta có nhiều thời gian để tâm sự và hiểu nhau hơn.

Đỗ Huỳnh Hồ CN11

Ngu Như Lừa !

Trên một chuyến tàu đêm. Một ông và một bà làm quen với nhau và bắt đầu tán gẫu. Người đàn bà bắt đầu:

“Trước khi đi săn, ông Vua gọi người hầu vào và dặn phải săn sóc công chúa và làm mọi điều công chúa muốn, nếu không sẽ bị chém đầu. Đêm đến, công chúa gọi người hầu vào phòng ngủ. Lúc vào phòng thì thấy công chúa nằm trên giường không có lấy 1 mảnh vải che thân và than:

- Ta lạnh quá!

Người hầu lấy cái chăn đắp cho công chúa rồi đi ra ngoài.

Đêm hôm sau, công chúa cũng than lạnh nhưng trong phòng không có cái chăn nào. Hắn kéo cái màn trên cửa sổ xuống, đắp cho công chúa rồi bỏ ra ngoài.

Đêm thứ ba thì không còn gì nữa, cho nên người hầu phải cởi áo của mình đắp cho công chúa, xong lại bỏ ra ngoài.

Khi nhà vua đi săn trở về. Ngài cho gọi cả công chúa và người hầu đến hỏi:

- Sao, nhà ngươi đã làm được gì cho công chúa?

- Muôn tâu bệ hạ, thần đã thực hiện mọi mong muốn của công chúa rồi ạ.

- Sao, có đúng vậy không con?

- Hắn chẳng làm được gì cả!

- Thế thì sáng mai, ta sẽ chém đầu nó.

Người hầu bèn chạy đi gặp nhà thông thái kể lại câu chuyện và hỏi ông ta tại sao công chúa lại nói vậy. Nhà thông thái chỉ tay vào đồng hồ và nói:

- Ngươi có thấy đồng hồ đó không? Bóc lấy mà ăn đi!

- Tại sao vậy?

- Tại vì ngươi là đồ con lừa!”

Kể đến đây, cả hai người mới quen trong toa tàu cùng phá lên cười ...

Khi tàu cập bến, người đàn ông giúp người đàn bà mang hành lý ra khỏi tàu.

Trước khi chia tay, bà ta đưa cho người đàn ông một ít tiền. Người đàn ông liền nói:

- Ô, bà không phải làm như vậy, tôi chỉ giúp bà thôi mà!

- Không sao đâu, ông cứ cầm lấy đi mua cò mà ... ăn!!!

10 Thương

Một thương cái miệng có duyên
Khi vui em hát khi buồn em la
Tánh em vốn dĩ thật thà
Chuyện nhà đem kể ra ba xóm làng

Hai thương em rất đảm đang
Việc làng việc nước em "mần" hết ga
Việc nhà em chẳng thiết tha
Chỉ làm chiếu lệ qua loa rồi nằm!

Ba thương đôi mắt lá răm
Lông mày lá liễu, mi cong mơ huyền
Mỗi khi thấy có bạc tiền
Mắt em dị ứng liên miên chớp hoài.

Bốn thương em rất đại tài
Lương chồng đếm kỹ, không sai một hào
Tiền nước tiền điện tốn hao
Đưa em, em cứ đổ vào "lô tô" (Lottery)

Năm thương em biết căn cơ
Khi cần mua sắm, em vô "Mê xi" (Macy)
Áo quần, giày dép cần chi
Mua chừng năm bảy va ly đủ dùng.

Sáu thương tú đức, tam tông
Theo anh em quyết, lo chồng lo con
Cơm trưa thì sẵn cá lon
Đến bữa cơm tối em "phôn" nhà hàng.

Bảy thương thủy mị, dịu dàng
Giận anh em chẳng nói quàng nói xiên
Cũng không than khóc như điên
Chỉ quăng chén đĩa, anh liền "tẩu" nhanh.

Tám thương em tính toán lanh
"Sê vinh" (saving) đã có em canh từng đồng
Rút ra khoảng tám ngàn đồng
Em đi sửa mũi, vú, móng, lông mày

Chín thương ăn nói thật hay
Tiếng Việt đã ngọng, chữ Tây lại xài
Mỹ đen cộng với Mỹ lai
Trộn hai ba thứ chẳng sai tiếng bồi.

Mười thương hai đứa xứng đôi
Vô tâm đoán tính em tôi nhất nhì
Vắt tay tính toán chi ly
Chê em không lấy còn thì tìm ai?

Thôi thôi đừng nói dông dài
Em ơi, sửa soạn ngày mai theo chồng
Bàn thờ anh đã sửa xong
Vuông ba tắc rộng vừa mong em ngồi....

Cọp dê từ Net!

Điếc Con Ráy Bạn Ta

CN18

Buồn tênh, trống vắng hoàn toàn.

Cửa ra Paris, trước mặt/sau lưng, trái/phải rỗng rần nghệt đầy xe. Nhưng sao hồn vẫn trống vắng khôn lường. Từng cây số lùi dần trên đoạn đường dài gần 400 cây số trở về Rennes tưởng chừng như đang khuất mất những bằng hữu sau lưng. Những bằng hữu mây-tao, ông-tôi, anh-em vừa tìm lại được sau hơn nửa đời người mất dấu.

.....

Hiếu,

Có phải Hiếu Bass không?

Lâu quá mới có được this e-mail. Gửi lời thăm bạn và gia đình.

Lúc này đang đi «dạy»?

Thao CN16 (tóc dài ngày xưa, chơi nhạc trẻ trong ban nhạc Điếc Con Ráy).

.....

Anh Thao mến,

Đúng là Hiếu Bass đây.

Lâu quá mất tin, nay mới thấy anh và anh Quân cầm đàn lại trong Đại Hội III bên Toronto. Chỉ tiếc là Chàng đánh accord phải húi tóc từ sau 30/04/75. Nay cũng chưa để lại sao?

Nghe thầy Cảnh nói anh là một trong những người mà dân Công Nghệ nên nể phục trên phương diện công danh và sự nghiệp. Nếu có thể, xin anh cho biết thêm cuộc sống của anh hiện giờ. Gia đình hiện có mấy cháu?

Đại Hội Kỹ Sư Công Nghệ 08/05/2009 sắp tới, hy vọng gặp lại anh. Anh Quân đã hứa sang làm MC.

Ban nhạc Điếc Con Ráy chắc phải chuẩn bị tay đàn rồi.

Rất mong tin anh. Chúc anh và gia đình vui mạnh.

.....

Hiếu thân,

Trải qua bao gian lao, bây giờ tụi mình vẫn còn sống và mạnh khỏe là việc đáng mừng lắm.

Đầu tóc dài bị đám cháu lão Hồ “khăn quàng đỏ” cắt là lý do chính Thao quyết định trốn đi. Lúc đó sớm lắm, 1976. Nhưng rồi vào tù ra khám nhiều lần, mãi đến 1984 mới đến USA. Vì giấy tờ mất hết, khi đến US, nhờ thầy Cảnh viết tay memo là mình có học tại CN. Nhờ đó mà mình được cho vào trường học lại BS. Tới năm 89 thì xong Master ...

Thao ở nơi rất ít người Việt. Mua guitar cho đỡ buồn. Nhớ anh em nhiều lắm. Nhớ lúc đi lên Thủ Đức chơi nhạc.

Hôm đại hội ở Toronto, đâu có đợt gì đâu. Thăng Quân nó kêu đợt 2 bản, mà vào lúc đó thì US bắt đầu bị khủng hoảng petroleum. Thao run compaign bảo trì/thiết kế equipment cho energy/khai thác dầu, lúc đó đi làm muốn khủng luôn, thăng Quân nó cho cầm đèn để chụp hình là may rồi đó.

Hiếu nhớ không, mình có mấy bản nhạc “ruột” như là «thương nhau ngày mưa», chơi khỏi cần đợt. Nó không chịu, nó ca Beatles, mà sao lại giống nhạc «Lam Thoang» của Miên. Đâu có ai hiểu, nên người ta vỗ tay quá trời luôn! Cũng may là không có chiếc dép Lào hay ... nào bay lên sân khấu.

Kỳ này đại hội ở Paris, ban nhạc tụi mình đoàn tụ (phim tập hai), quyết định phải đợt đảng hoàng.

Vài hàng thăm Hiếu và gia đình,
Great Thanksgiving!

.....

Thao, Hiếu,

Vậy là phe ta có dịp chơi lại bản Thương Nhau Ngày Mưa. Nhớ đợt lại nghe Thao.

Phe Toronto sẽ đi cả gia đình 4 người, dự định

ở Âu Châu cỡ 12 đến 14 ngày. Nhờ Hiếu cho ý kiến nên lấy tour gì hay nên đi đâu. Định đi một vòng: Pháp, Ý, Hoà Lan, Đức.

HQ

.....

Điếc Con Ráy Bạn Ta,

Tháng năm bên này trời chưa mưa. Nhưng kệ, cứ đánh lại bài Thương Nhau Ngày Mưa. Hiếu đã soạn nhiều bản lắm. Để hôm nào gửi cho các anh chuẩn bị dợt trước.

.....

Hiếu ơi,

THAO TÓC DÀI ngày xưa, nay không còn nữa, chỉ là một ÔNG GIÀ hót tóc “BA NINH CUA”.

Lung đã còng, gôi đã mòi rồi, mắt đã loà vì sương gió. Không có đáng sợ như MC HQ đâu.

Mong anh em, thầy trò mình hội ngộ.

.....

LHLThao rên sao mà giống như chuyện trong 1 survey về “Nghệ Thuật Sống Đẽ Sống Lâu”:

“Tui không có kiêng cử gì hết: ăn nhậu thả cửa, hút mộtoghi, đêm bảy ngày ba ...”

“Chẳng hay năm nay cụ được bao nhiêu tuổi rồi?”

“Dạ...năm nay tui ...tui...được 40...rùi!”

He... he...!

Ứng

.....

Bộ từ khi bạo gan chèo xuồng lội biển mặt Chef d’orchestre (giờ kiêm MC) có cô hồn sao mà trở nên đáng sợ?

Hiếu cũng lộn như các niên trưởng, nhưng không ai gờm. Kể cả ... lúc đánh cho sinh viên rớt và mời thi lại kỳ sau, các cô cậu “merci” rồi “au revoir” tinh queo, mặt không đổi sắc.

Chàng Tóc Dài đã hót “Ba Ninh Cua” chưa chắc đã ngắn hơn Hiếu đâu. Nghe qua, không chừng Chef sẽ chơi trội húi đầu sạch sẽ là mình thua nghe. Hồi đó tới giờ có chịu thua anh em mình đâu. Chef mà!

Tường tượng bà con mà thấy 3 tay tóc “cực” ngắn lên đàn địch thì ngộ vui đến cỡ nào.

Tất cả các quý niên trưởng từ xa đều đặt phòng ở khách sạn...

Hiếu cũng vậy (vì cách Paris 400 km). MC Hùng Quân cũng ở đây.

Còn “Ông Già hót tóc Ba Ninh Cua” ở đâu?

Đi kỳ này một thân một mình ở Paris coi chừng Đằm bắt cóc thì nguy to.

.....

Hiếu ơi, Bà con sẽ tưởng có 3 thầy chùa từ 3 đại cường quốc, France, Canada and USA hội họp đến tụng cầu nguyện hòa bình cho nhân loại.

Nhưng kỳ này kinh cứu độ sao mà vui quá. Không có buồn ngủ như kinh Tam Tạng. Không biết là đức DaMaBaLaSat Phạm Hiếu có soạn nhằm kinh sách không?

Thao CN16

.....

Anh em thương mến,

Hôm gần Tết, hơn 90% customers thông báo sẽ stand-by. Thao muốn khóc, và cố cầu nguyện với THẦN CÔNG NGHỆ: “Nếu THẦN có bắt con đi bán giấy số (lottery ticket) xin hãy ỨNG MỘNG”.

Đêm đó nằm ngủ thấy BAN NHẠC TRẺ CỦA TỤI MÌNH chơi ở Thủ Đức bài “Argentina Cry” bị thầy Cảnh đá cho mỗi thằng mấy đá, và nói “Don’t Cry For Argentina”.

Giật mình thức dậy, đổ mồ hôi hột, mở e-mail thấy message của sư huynh Nguyễn Đắc Ứng “Mầy chưa đóng tiền đại hội”.

Hoang mang! Chắc chuyến này đi đại hội về thì Thao sẽ đi bán vé số quá.

Quân ơi, tao có thể để một cái sạp nhỏ bán thuốc lá và giấy số trước văn phòng của mầy không?

.....

Thao có nghề đụng tới là khóc và đụng tới là ca mà. Tội nghiệp quá Thao ơi! Obama sẽ cứu

mà.

Ban nhạc mình nên chơi chừng hai hay ba bản.

Nhờ Hiếu scan giùm accord để dợt.

Tau bây giờ ngâm dấm mà bấm nốt còn run kia.

Oye Como Va và Black Magic Woman solo hết nổi. Kiểm bản nào dễ nuốt.

HQ

.....

Chef d'orchestre còn trẻ mà. Răng đã rụng hết đầu mà kiểm thử dễ nuốt. Ráng nhai đi!

Chàng CN16 còn định để lại tóc dài lên nhảy Chachacha Sầu Đông kia đó.

Vua Nhạc Trẻ, ký giả TRƯỜNG KỶ vừa dợt ngọt qua đời!

Xin mời nghe Lữ Quán CaLi để cùng chia sẻ nỗi buồn này với những người yêu nhạc trẻ ngày xưa.

.....

Quân, Hiếu

Coi bản nhạc gì nhiều anh em biết, khỏi đọc cũng được thì ca chung mới vui. Vì bây giờ thằng nào đọc cũng phải mang kiếng, thành ra đọc chậm hơn nhạc.

Thí dụ bản “Việt Nam, Việt Nam Nghe Từ Ngàn Đời...” hay “Anh Đưa Nàng Về Dinh...” hay bản “Sài Gòn Đẹp Lắm...”

Mình ráng chơi bản Lữ Quán Cali cho Hiếu vui đi Quân. Thấy nó thích đó

Bản Thương Nhau Ngày Mưa là bản của tụi mình năm xưa. Ráng chơi mừng cho 3 thằng mình hội ngộ. Còn bản của Sata Ana, “Black Magic”, Quân, mày còn nhớ đi solo không. Ngày xưa mày đi solo nhuyễn lẩn. Em còn nhớ hay em đã quên hả mậy?

Tao đang bận lắm, đang ở xa nhà, nhưng quá ngứa nghề nên bàn với anh em vài bản trên. Hết tháng này thì OK, làm việc đặc lực với 2 huynh đệ.

...Con qua Paris, trước 3 ngày để dợt lại được

không?

Thao CN16

.....

Bài Ngày Về “Tung Cánh Chim Tim Về Tổ Ấm” của ông tập kết Hoàng Việt (bị trúng bom chết khi quay về miền Nam cùng Xuân Vũ 1966) do Bộ Dân Vận Chiêu Hồi trước 75 phát thanh trong mỗi chương trình. Ca bây bạ ở Paris bà con tương dân CN muốn chiêu hồi các “khúc ruột xa ngàn dặm” về giúp đảng thì nguy!

Chef d'orchestre Hùng Quân ráng nặn óc coi có bản nào cho bà con ca chung không. Như “Lý Ngựa Ô ... “Anh Đưa Nàng Về Dinh!”

Ráng coi

Hiếu

.....

Quân ơi, chọn bản gì đi vì tụi mình đâu có cưới vợ nhỏ hay mừng xuân gì đâu mà hát Ly Rượu Mừng. Cũng không có thằng nào chống gậy hết mà hát Ngày Trở Về.

Đề qua tháng April Thao sẽ nhập cuộc với anh em.

.....

Thao, Hiếu,

Mình có thể ca bài Mỗi Tơ Duyên Công Nghệ Xưa của thầy Bùi Tiến Rừng soạn có ca chung ở Toronto.

Đề nghị là đừng làm rườm rà quá, mất vui. In sẵn giấy ra rồi đến lúc đó mọi người sẽ lên. Theo kinh nghiệm của tôi, CN không có e dè. Gọi là lên, ca trật cũng lên (như ban nhạc Ngũ Quý kỳ ĐH3).

HQ

.....

Chef d'orchestre ơi!

Em đâu có biết một chữ hay một nốt nhạc nào trong bài ca đó đâu!

Làm ơn hoặc gửi nhạc, hoặc Chef ca thử và gửi qua e-mail dùm đi.

Không chịu “anh đưa nàng về dinh” thì

“thương nhau cởi áo cho nhau ...” vậy. Vì bản này bà con già cả bé lớn, nam phụ lão ấu đều thuộc cả! Sẽ ào ào chen lên sân khấu ca cho mà coi!

Hiếu

.....

Trước 75 tất cả thằng nhỏ 2 tuổi trở lên đều biết bản này. Sẽ gọi cho coi. Chơi khỏi cần dợt trước

HQ

.....

Niên trưởng Thao đã về đất liền chưa?

Không sao, nếu không có ca sĩ chính công ở Hoà Lan thì coi “cây nhà lá vườn” có bao nhiêu “hái” hết bấy nhiêu vậy.

Đến nay bà con ghi danh cũng khá nhiều.

Theo kinh nghiệm từng đi phó hội của Chef, Đêm Hội Ngộ 8/05 thời gian dành cho bà con tay bắt mặt mừng tâm sự và Ban Chấp Hành trình bày những việc làm + ứng cử, bầu cử BCH mới. Cho nên hát không ai thèm nghe đâu!

Phần nữa, vì Hiếu lỡ chịu đứng đầu tàu nên MC Hùng Quân “hăm” không cho đàn hát nhiều.

Do đó có thể Hiếu chỉ để một vài bài ca trong Đêm Hội Ngộ. Phần còn lại thì dời qua hôm sau cho bà con mặc tình “la hét”. Nếu không hết, sẽ đem về nhà Thầy Cảnh để “quậy” hôm sau (chữ của Quân gia website Đắc Ứng).

À há! Chef d’orchestre HQ nói đúng, con nít hai tuổi trước 75 đứa nào cũng biết bài

“ò e, Robert đánh đu, Tarzan nhảy dù...”

Bản nhạc này trong phim “La Valse Dans l’ Ombre - Điệu Vũ Trong Bóng Mờ” (chiếu ở Sài Gòn năm 1972 rạp Vĩnh Lợi gần trường Cao Thắng).

Hiếu để dành bản này để mọi người cùng hát kết thúc Đêm Đại Hội.

Cuối tuần này tập dợt lại đi là vừa.

Nhớ chuẩn bị nước muối để ngâm mấy đầu ngón tay sau khi bấm accord hay solo.

Hiếu

.....

Với tài năng Chef d’ orchestre, cộng với nghề ăn nói lưu loát của MC Nguyễn Hùng Quân, chắc chắn sẽ có thêm hàng loạt ca sĩ thượng thặng từ bên Canada và Mỹ sang rồi.

Còn chàng tóc dài CN16 Lê Hữu Luật Thao ngoại trừ Thương Nhau Ngày Mưa thôi sao?

Hợp với Hùng Quân song ca Anh&Việt - Lữ Quán Cali đi.

Hiếu và con gái Thiên Anh sẽ đệm + solo guitar cho. Đừng lo solo, Hiếu đã ghi ra nốt nhạc rồi. Đã đánh như vậy nhiều lần rồi. Cũng không tệ đâu.

Có vậy mình cũng chọc Diệc Con Ráy bà con cũng vài ba phút.

Các niên trưởng cứ luyện giọng cho mạnh đi để ca.

.....

Hiếu,

Thao đã hát thử bản Hotel of California, record và nghe lại: phần tiếng Việt nghe còn hiểu hiểu. Phần English sao Thao không biết mình ca tiếng gì nữa. Thằng con nó cười quá. Nó hỏi Ba ca tiếng gì vậy? Thật là uổng công cho Thao học hơn 7 năm ở đại học USA.

Quân ơi, tao đã nghe mày ca tiếng Anh rồi.



Thôi tụi mình lạy thằng Hiếu xin nó tha đừng bắt tụi mình hát bản đó đi, chịu không?

.....

Hi Hiếu,

Chương trình xôm tụ quá. Bài thứ nhất sẽ do Ban Hợp Ca CN (thành hình ở Washington) trình diễn. Bài 5 sẽ do Lê Hữu Luật Thao cùng ban nhạc Diếc Con Ráy.

Mùa Thu Paris và Tiễn Em sẽ do Nguyễn Hùng Quân và “thần tượng” Trần Kiên Cảnh ca chung.

Sẽ dự dõ thêm những ca sĩ khác.

Nói thiệt nha,

Kỳ rồi đợt có hai bài ruột là Let It Be và I Started A Joke mà kèn, ca và solo lung thê thảm. Bài Lữ Quán Cali solo chằm lăm. Bài Thương Nhau Ngày Mưa thì chỉ nặng accord. Coi chừng lực bất tòng tâm.

HQ

.....

Tan hàng Đại Hội, giờ giấc đã trôi qua. Ngày hôm sau chân ra đến đường cái nhưng các “lão/đại gia” vẫn quyền luyến chưa chịu “giã từ trong đêm”

– Ê, tại mấy ông gào Thương Nhau Ngày Mưa thê thảm quá nên hôm sau ai nấy ướt đầm, lạnh run. Ngoạn cảnh Paris chưa sờ được tháp Eiffel đành phải quay về.

Thằng em vớt vát: - Tại Trời động lòng chứ tháng năm Paris có mưa bao giờ. Chắc anh Thao biết trước nên ở nhà nhậu khôe ru!

- Tao đi Paris cả trăm lần, biết hết rồi. Có những chỗ chưa chắc dân Paris biết đâu, như là... Bỏ lửng những chốn thâm sâu ngõ cụt,

Chàng Ba Đình Cua bỗng trở nên nghiêm nghị:

- Em có đề nghị anh em mình hùn vô mười triệu đô đi.

Boss Hùng Quân nhay lăm ăn, thăm dò:

- Bộ tính chơi cổ phiếu hay sao?

- Không có, mình mua đất. Boss Thao chính

lại mục tiêu tức thì.

Thằng em chột bụng nhìn mấy Đại Đại Niên trưởng quá xề chiều, rồi bỏ nhỏ:

- Bộ tính cất nghĩa địa hay sao.

Ban đêm ban hôm bàn chuyện này, coi chừng trùng giờ linh! Không thể để tằm nhấm bị lệch hơn vì những bình “loạn”.

Boss Ba Đình Cua càng trở nên đứng đắn hơn bao giờ:

- Đâu có mậy! Tao tính cất khách sạn cho anh em mình có chỗ họp Đại Hội. Thử tính đi, tiền mượn khách sạn mỗi lần ĐH đâu ít. Bảnh hơn bao giờ, boss tiếp:

- Anh em bỏ vô đi. Thiểu bao nhiêu em đắp.

Boss Hùng Quân tính liền:

- Không cần tính lời. Nhưng chừng nào lấy lại vốn?

- Ờ...

Thằng em đã vào tuổi biết mệnh trời, ngậy thơ cổ vắn:

- Thì chắc đợi tới lúc ai die, mình lấy tiền đi phúng điệu thì coi như trả lại chứ gì!

... Yên lặng thoáng chốc! và... những tiếng cười bỗng bật như vỡ chợ trong đêm.

Đẹp quá những hình ảnh dễ thương.

Hình ảnh của một thời Công Nghệ. Đâu hót như thuở nào vào những giờ ra chơi, trong những Đêm Truyền Thống. Luôn cả những lúc có “dáng hồng” xuất hiện. Ừm ba la, các bạn ta bỏ..ổng dựng hóa ra “quá” lịch sự. Đồi ton, đồi thế từ những ông thần dầu (nhót) thành những gentleman. Gentleman vẫn bốc lếu bằng những mật mã rắc CN. Quên sao được một lần và chỉ một lần duy nhất Chàng dành đề đuôi non lãnh đầu nhéo, còn hơn phải diễn nghĩa đen/bóng cho “tiểu thư” những “bào, giữa, cưa, mài, ... đúc”.

Đó, như đêm qua, bao năm vật đổi sao dời, “ôn” vẫn chưa dám “bạch thoại” cho “mệ” chuyện “Xi nệ mạ cộ xộng” mà “ôn” khêu kể cho “tụi mi”. Dị hi? Dị hơn, trên sàn nhảy đêm nay, Bạ Ta lò cò chachacha có lúc dường như vấp chân té sấp. Nào ai có biết, chừng nào tạt nẩy không từ.

Kiểu nhảy cà thọt đó do chàng phăng chế nhuyền nhừ trong những năm bái THẦN CÔNG NGHỆ. Nếu “người” động lòng từ tâm, làm ơn nhào tới đỡ dùm. Bằng không nên rút lui khỏi sàn cho lẹ kéo bị vạ lây.

Lạ thay, thân Chàng trôi dạt từ đông sang tây, bụt nhà vẫn không thiêng, người từ tâm lại là mỹ nhân xứ Kim Chi. Nồi nào vung nấy chẳng? Nhìn kỹ bạn ta, giờ sao giống đại gia Hàn quốc. Đó Bạn Ta, trên sân khấu, oang oang đặt “tên tục” cho từng tượng đá ở Paris khiến mọi người cười dòn, chỉ riêng “ông ngoại” thổ công sưng sỏ hết mức.

Hết khám phá ngoạn mục, lại bày màn “hát với thần tượng”. Bạn Ta nằng nặc đòi cho bằng được Trần khoa trưởng lên, lê thê ướat át song khúc Mùa Thu Paris - Tiễn Em.

Cờ gài chẳng? Điếc Con Ráy hình như được đặt tên từ hơn 36 năm trước sau Lễ Nhập Môn và được Trần khoa trưởng “ưu ái” khen “nhạc chơi nghe hơi mạnh tai/tay... có lẽ vì Qua ngồi hàng đầu gần sân khấu”. Có màn diễn nào lạ lùng như đêm nay? Tên «kè» ca, tên cầm đàn tùm tìu cười, tên bùng cả chậu phong lan của nhà hàng, uốn éo tằm thân nặng ký vòng vòng phụ diễn.

Bạn Ta đó, bao năm vẫn thế, như Lão Ngoan Đồng, chỉ muốn đem nụ cười đến với mọi người dù thương tích những tháng ngày tù vượt biên còn lưu trên thân thể. Bạn Ta đó, cười nói huyền thuyên và lại trở về “ở nơi rất ít người Việt. Mua guitar cho đỡ buồn. Nhớ anh em nhiều lắm”.

Nhớ lắm ánh mắt buồn lạc lõng, không người chia sẻ những lời bạn trầm ca sáng tác trong tù.

Ước chi thời gian ngưng đọng để những khuôn mặt, giọng nói, tiếng cười này hiện hữu mãi nơi đây. Ước chi, đêm dài mãi tiệm cận để chẳng bao giờ với tới lần ranh phân ly. Lần ranh khi chạm phải, những hình ảnh trước mắt kia sẽ tan biến. Chúng ta lại mất nhau. Đã mất nhau hơn 34 năm rồi còn chi!

Điếc Con Ráy CN18

Thơ vui Đối đáp giữa hai vợ chồng

Hai vợ chồng làm cùng ngành xuất bản sách.
Đêm tân hôn của họ thật thơ mộng.

Họ nói với nhau đủ chuyện, từ chuyện yêu đương, gia đình, bè bạn, nghề nghiệp...

Anh chồng ôm vợ âu yếm rồi đọc thơ:

Sách mới cho nên phải đắt tiền

Chị vợ cùng nghề, nghe chồng đọc liền ứng khẩu đọc tiếp luôn:

Hôm nay xuất bản lần đầu tiên

Anh chồng ghi chặt vợ vào lòng mình đọc luôn câu thứ ba:

Anh còn tái bản nhiều lần nữa

Chị vợ sung sướng đọc câu thơ trong tiếng thở:

Em để cho anh giữ bản quyền.

Vài năm sau...

Cô vợ đọc:

Sách đã cũ rồi phải không anh

Sao nay em thấy anh đọc nhanh

Không còn đọc kỹ như trước nữa

Để sách mơ thêm giấc mộng lành

Anh chồng ngâm nga:

Sách mới người ta thấy phát thèm

Sách mình cũ rách, chữ lem nhem

Gáy thì lỏng lẻo, bìa lem luốc

Đọc tới đọc lui, truyện cũ mèm

Cô vợ thanh minh:

Sách cũ nhưng mà truyện nó hay

Đọc hoài vẫn thấy được... bay bay

Đọc xong kiểu này, rồi kiểu khác

Nếu mà khám phá sẽ thấy hay..

Anh chồng lầu bầu:

Đọc tới đọc lui mấy năm rồi

Cái bìa sao giống giấy gói xôi

Nội dung từng chữ thuộc như cháo

Nhìn vào hiệu sách, nuốt không trôi...

Cha hàng xóm lăm nhăm:

Sách cũ nhưng mà tui chưa xem

Nhìn anh đọc miết.. thấy cũng thèm

Cũng tính hôm nào qua đọc lên

Liệu có trang nào anh chưa xem?

lấy từ net

THƯ GỬI BẠN:

CUỘI

Nguyễn giu Hùng (CN09)

*Bắc thang lên hỏi tận trời,
Hỏi sao Cuội phải áp cây cả đời.
Cuội nghe thấy nói Cuội cười,
Bờ hay nói dối nên ngồi gốc cây.
(Ca dao)*

“Nói dối như Cuội.” Đó là câu nói đầu mỗi của thế gian mỗi khi nói về Cuội. Cuội và nói dối không thể tách rời. Muốn nói về Cuội ta không thể không nói về nói dối, hay ngược lại.

Vậy nói dối là gì? Nói dối là nói sai hay nói ngược lại với sự thật nhằm đạt mục đích như để lừa, để bịp, để che giấu, để chối, để cãi, để vờ vịt, để chạy tội . . . và để vừa lòng nhau nữa tùy theo đối tượng và hoàn cảnh. Người ta nói dối vì yêu nhau, người ta cũng nói dối vì thù ghét nhau hay chỉ là câu chuyện “làm quà”.

Nhân vật nói dối có thể là một người, ấy là tự dối mình hay dối lòng, có thể là hai người, là một nhóm hay là cả một “tập đoàn”. Tương tự, đối tượng của nói dối cũng có thể là một người, hai người, một nhóm người hay có khi cả nước, cả loài người.

Nói dối xảy ra bất cứ ở đâu và bất cứ lúc nào. Ai cũng biết nói dối cả. Và có người thích nói dối, đến nỗi nói dối cả những điều không cần phải nói dối, nói dối đã trở thành cái “tật”, không nói dối thì cái mồm trở nên lúng túng ngọng nghịu mỗi khi cần phải nói thật. Cái tật này nguy hiểm ngang với cái tật ăn cắp vặt, ăn cắp cả những cái không cần ăn cắp, khi không ăn cắp thì cái tay trở nên ngứa ngáy vụng về. “Dối” thường đi với “gian” để trở thành “gian dối” hay “Ăn gian nói dối” là thế, cũng như ăn tặc thì phải đi với nói phét (nói xạo)

để thành “ăn tặc nói phét” vậy.

Nói dối có nhiều trình độ và thứ bậc khác nhau. Nói dối là cả một nghệ thuật tinh vi, nó thuộc về một thứ nghệ thuật cao cấp vì nó phải hội đủ nhiều yếu tố phức tạp và nhạy cảm cả về tâm lý lẫn hiểu biết để nói dối sao cho người ta tin. Ta phải vận dụng trí thông minh, óc sáng tạo để sự nói dối ấy trở nên có logic, có tính thuyết phục và nhất là sự nói dối ấy không thể bị “lòi” như “nói dối thò đuôi” vậy. Nói dối còn đòi hỏi “khổ công”, nghĩa là, để được thành danh như Cuội, người nói dối, ngoài cái thiên phú của mình, phải có nhiều công phu luyện tập sao cho da mặt trở nên dày, dày ngang với những chính trị gia cỡ Clinton và phải luyện tập thân thể để chịu đựng được những cú “đòn thù” cỡ võ sĩ Mike Tyson, vì đôi khi nói dối bị tổ trác có thể bị đánh đến “phủ mả” hay guốc cao gót bổ lủng đầu. Trong trường hợp đó chỉ còn biết “ôm đầu máu” mà chạy. Ngoài ra còn phải có trí nhớ tốt để nhớ rằng mình đã nói dối với ai, trong trường hợp nào và nói dối ra sao.

Nhìn chung thì nói dối có những cái đáng ghét như:

*Dối trên lừa dưới.
Anh này có tính gian tà,
Đi ra dối bạn về nhà dối con.
Đi nói dối cha về nhà nói dối chú.*

*Manh tâm nói dối cãi cối đổ thừa.
(hay cãi cối cãi chày)*

Và cũng có những cái nói dối thật đáng yêu và vui vui như:

*Yêu nhau cởi áo cho nhau
Về nhà mẹ hỏi, qua cầu gió bay.*

*Nhà em công việc bờ bờ,
Dối thầy dối mẹ sang chơi với chàng.*

*Dù ai bảo đợi bảo chờ,
Thì em nói dối: Con thơ phải về.*

*Mình nói dối ta mình hãy còn son,
Ta đi qua ngõ thấy con mình bò.
Con mình những trâu cùng tro,
Ta đi gánh nước tắm con cho mình.*

Em nói dối anh em chưa có chồng

Con ai em bẻ em bồng trên tay?

*Anh có vợ rồi anh nói dối rằng không,
Có nên chẳng để thiếp còn đi lấy chồng.*

“Nói dối”, đứng về cái nhìn thiền quán của nhà Phật thì có vị Thiền sư ghi lời Phật dạy: Vạn pháp do nhân duyên tạo thành. Cái này có mặt vì cái kia có mặt, cái này vắng mặt vì cái kia vắng mặt, cái này ẩn diệt vì cái kia ẩn diệt. Vạn vật hay mọi sự việc xảy ra trên đời như một mạng lưới nhân duyên chằng chịt. Vì nương vào nhau nên mọi vật mới có thể có mặt và trong cái một có cái tất cả và trong cái tất cả không thể không có mặt của cái một. Tôi nói vòng vo theo vị Thiền sư như thế để muốn chứng minh cho các anh thấy “nói dối” cũng nằm trong cái định luật nhân duyên ấy, nghĩa là, “nói dối” được phát sinh bởi sự tập hợp những cái “không nói dối”. Chẳng hạn như khi tôi đi chơi với cô hàng xóm bị vợ bắt gặp, “nói dối” được phát sinh, phát sinh bởi các yếu tố “không nói dối”, đó là vợ tôi với cô hàng xóm và cái duyên khởi là họ lại gặp phải nhau trong tình huống ấy.

Nói dối quá đà thành chối, thành thề. Tôi sẽ thề như anh sấm thề.

“Thề rằng sấm chẳng thấy gì,

Sấm mà nói dối sấm thì cũng đui” (sấm là thầy bói mù).

Sau khi tôi chối tôi thề, vợ tin, “nói dối” bị hủy diệt. Nếu các anh chấp nhận “nói dối” không có tự tánh vì không thể tự có và đứng một mình được thì chắc chắn các anh không còn trách tôi tại sao hay nói dối các anh nữa. Không có các anh thì đã không có “nói dối” nơi tôi. Cười. Và có khi các anh lại tự trách mình là đáng khác và cũng có khi các anh thấy tôi nói dối các anh lại là một điều cần thiết và đáng yêu nữa, đáng yêu như Cuội và chị Hằng trên cung trăng vậy.

Các anh cười với tôi khi tôi nói dối là các anh đang thực tập thiền quán về sự hiểu biết và tình thương hi xả. Lúc nào các anh cũng tỉnh thức để cười như thế thì con đường đi tới Niết Bàn không còn xa nữa. Các anh phải cảm ơn tôi. Các anh đừng vội cho tôi là nguy hiểm để chạy tội vì hay nói dối các anh đấy nhé. Lại cười.

Đây là chuyện “nói dối” liên quan đến tài danh của Cuội.

Các anh thân,

Bây giờ ta trở lại thế giới của Cuội nhé.

Thế giới của Cuội là thế giới nào. Và Cuội là ai?

Cứ theo truyền thuyết được kể lại, Cuội là một anh nông dân trẻ tuổi, khoẻ mạnh, đẹp trai, con nhà nghèo, nghèo đến nỗi không nuôi nổi vợ. Một hôm Cuội ngồi bên bờ rừng than thở về số kiếp “nghèo mà ham” của mình. Bụt hiện ra, thương tình cho Cuội một cây đa về trồng, cứ lấy lá đa làm thuốc trị bệnh cho thiên hạ để kiếm tiền. Cây đa lớn như thổi theo ngày tháng và cũng chẳng mấy chốc Cuội trở nên giàu có. Cây đa này rất kỳ nước tiểu đàn bà và Cuội dặn vợ như thế. Rồi cũng một hôm, người vợ trẻ và xinh đẹp của Cuội tò mò vén váy làm những điều Cuội cấm. Vừa xong, trời đất rung chuyển, cây đa bật rễ bay lên, Cuội tiếc quá chạy tới ôm gốc đa giữ lại, không ngờ Cuội bị nhấc bổng bay thẳng lên cung trăng cùng với cây đa. Chị Hằng có bạn vui sướng quá nên không cho Cuội về. Việc trở về trần gian với cô vợ trẻ chỉ còn là giấc mơ của Cuội.

Ánh trăng trắng ngà

Có cây đa to,

Có thằng Cuội già ôm một mối mơ.

(bài hát)

Trong truyền thuyết vừa kể, tôi chẳng thấy Cuội nói dối chỗ nào, có chăng là Cuội chỉ nói dối chị Hằng. Nói dối chuyện gì thì chỉ có hai người ấy biết. Hai người làm chuyện gì trên đó thì chỉ có Trời biết. Thiên hạ đồn rằng Cuội hay nói dối, ấy cũng chẳng qua là chuyện “nghe qua nói lại” như chuyện thị phi, một thứ thị phi giống như tôi chịu hàm oan về sự việc tôi bị kết tội là hay nói dối các anh vậy.

Này nhé, các anh hãy nghe sự thật về Cuội:

Thằng Cuội ngồi gốc cây đa

Bỏ trâu ăn lúa gọi cha ời ời

Cha còn cắt cỏ trên trời

Mẹ còn cười đùa đi mời quan viên

Ông thời cầm bút cầm nghiên

Ông thời cầm tiền đi chuộc lá đa.

(Tôi chẳng biết cái lá đa nó quý cái gì mà quan viên phải vác tiền đi chuộc mang về).

Các anh có thấy Cuội hiền không, chỉ lỡ để trâu ăn lúa mà đã gọi cha ời ời rồi. Cuội có dối và có chối chỉ ai. Cuội chỉ hiền lành ngồi dưới gốc cây đa ăn cơm với cá mà thôi.

*Thằng Cuội ngồi gốc cây đa
Ăn cơm với cá, ăn cà với dưa.*

Trong khi đó, với “cái” văn chương hạ giới, theo cụ Tản Đà, đó là loại văn chương bán rẻ như bèo, cũng thường nhắc tới chị Hằng và chú Cuội theo cái thị phi loài người như đã nói ở trên:

*Một trái trăng thu chín mồm mòm
Này vàng quế đỏ đỏ lòm lòm.
Giữa in chiếc bích khuôn còn méo,
Ngoài khép đôi cung cánh vẫn khòm.
Ghét mặt kẻ trần đưa xói móc,
Ngứa gan thằng Cuội đứng lom khòm.
Hỡi người bẻ quế, rằng ai đó,
Có chị Hằng Nga ghé mắt dòm.
(Trăng Thu-Hồ xuân Hương)*

Hay:

*Ta thấy người ta vẫn nói rằng,
Nói rằng thằng Cuội ở trong trăng.
Chứa ai chẳng chứa, chứa thằng Cuội,
Tôi góm gan cho à chị Hằng.*

(Chị Hằng- Trần Tế Xương)

Và để rồi câu chuyện chị Hằng có con với Cuội đã trở thành nghi vấn:

*Trái mấy thu nay vẫn hầy còn,
Cớ sao khi khuyết lại khi tròn.
Hỏi thăm chú Cuội đã bao tuổi, (1)
Chờ chị Hằng Nga được mấy con?
Đêm thăm cớ chi soi gác tiá?
Ngày xanh còn cứ thẹn vắng son.
Năm canh lơ lửng chờ ai đó?
Hay có tình chi với nước non.*

(Vân Nguyệt - Nguyễn văn Siêu)

(1) Có bản là: Hỏi con thỏ ngọc đã bao tuổi?.

*Tưởng rằng trăng chẳng nguyệt hoa
Sao trăng chứa Cuội trong nhà hờ trăng.*

Ấy đây, cái miệng thể gian nói về Cuội như

thế vẫn chưa hết, qua ca dao, Cuội còn bị đem ra để người đời:

- Than thở khi xa nhau:

*Ai làm cho bến xa thuyền,
Cho trăng xa Cuội, bạn hiền xa nhau.
Cha mẹ sao chẳng nghĩ sâu,
Để thương để nhớ để sầu cho ta.*

- Trách móc nhau:

*Một trăng có mấy Cuội ngồi,
Một thuyền chờ được mấy người tình chung.*

- Tán tỉnh nhau:

*Vợ chồng chung gối chung chăn,
Thằng Cuội làm bạn với trăng đêm ngày.*

- Và để chanh chua:

*Em là con gái nhà giàu,
Mẹ cha thách cưới ra màu sinh cao.
Cưới em trăm tấm gấm đào,
Một trăm hòn ngọc, hai mươi tám ông sao
trên trời.*

...
*Lá đa mặt nguyệt hôm rằm,
Răng nanh thằng Cuội, râu hàm Thiên lôi.*

Để chấm dứt lá thư này tôi xin “ri tai” các anh rằng trên đất nước ta có một “Tập đoàn thằng Cuội”, sinh đẻ ở làng Ngang:

*Đầu làng Ngang có một chỗ lội,
Có đền ông Cuội cao vòi vọi.
Đàn bà đến đấy vén quần lên,
Chỗ thì đến háng, chỗ đến gối.,*

Ông Cuội ngồi trên mím mép cười:

“Cái gì trắng trắng như con cúi?”

Đàn bà khép nép đứng liền thưa:

“Con trót hớ hênh, ông xá tội”

— “Thôi thôi con có tội chi mà,

Lại đây ông cho giống thằng Cuội”

Từ đấy làng Ngang đẻ ra người,

Đẻ ra rất những thằng nói dối.

(Chỗ lội làng Ngang- Nguyễn Khuyến).

Và tôi cũng nghe nói “thâm cung” đẹp đẻ của

chị Hằng bị khám phá khi có đoàn thám hiểm của loài người lên thăm chị. Họ chê Trăng chỉ có “non” mà không có “nước” nên họ lục tục kéo về mà không buồn quay trở lại. Cuội không kịp theo về nên những hôm trăng sáng, ta vẫn thấy Cuội ngồi bên gốc cây đa mơ về cô vợ trẻ.

*Ánh trăng trắng ngà,
Có cây đa to, có thằng Cuội già
Ôm một mối mơ.*

Kết luận:

Nếu tôi trở thành Cuội như các anh nói thì tôi có thể sẽ nói dối tất cả mọi người, chứ tôi đây, nhất định không bao giờ nói dối vợ. Tôi xin giơ tay trái

mà thề như thế. Tôi không nói dối nhưng tôi sẽ chối. Nghe thế, cô hàng xóm nhà tôi đứng nhìn tôi bịt miệng cười rồi ve vẩy bỏ đi. Như chợt nhớ lại điều gì, cô xoa bụng, quay đầu nói với lại, tiếng nhẹ và sắc, rít qua kẽ răng chỉ đủ để tôi nghe: “Anh không là Cuội thì anh cũng là nói láo, ba xạo, xạo ke, xạo chúa, dóc tổ. . . anh đĩa quá mà”. Tôi nhìn cô mỉm cười và liên tưởng tới những cơn mưa đầu mùa ở miền Nam, mưa chợt đổ xuống rất to nhưng lại tạnh rất mau. Kệ.

Thân.

Nguyễn giục Hùng (CN09)

Thơ vui

Có một anh nông dân mới cưới vợ đã có việc phải đi xa. Sau vài tháng, cô vợ gửi thư cho chồng, nội dung như sau:

**“Đám ruộng hai bờ ở đầu hông
Lâu ngày không cấy vẫn để không
Nước non vẫn đủ, cỏ mọc tốt
Nhờ người cày hộ có được không?”**

Ông chồng đọc xong trả lời:

**“Đám ruộng hai bờ là của ông
Cho dù không cấy vẫn để không
Mùa này không cấy chờ mùa khác
Nhờ người cày hộ chết với ông”**

Đọc thơ của ông chồng xong, vợ nóng lòng quá nên gởi thơ tiếp:

**“Ruộng để lâu ngày cứ bỏ không
Hạ đi thu đến sắp lập đông
Cỏ xanh cũng lạnh dần héo úa
Thợ cày đầy rẫy chẳng tính công”**

Ông chồng hồi đáp:

**“Biết là ruộng lâu ngày trống không
Cỏ dại um tùm mọc mênh mông
Nhưng mà tụi nó cày tẹ lăm
Kỹ thuật thua ông, có biết không?”**

Bà vợ rằng:

**“Ruộng vẫn nơi này quá mênh mông
Sao chẳng gieo đi kiếm vài đồng
Ông về vẫn đó chi mà ngại
Mùa ông thu hoạch khỏi tốn công”**

Chồng tiếp bức mình:

**“Này này ông nói có nghe không
Ruộng ông, ông kệ cứ chơi nông
Khi nào ông rảnh ông gieo giống
Còn không kẻo khác cấm cho trồng”**

Bà vợ chịu không nổi... gửi tiếp:

**“Ông à... cô dại lên quá mông
Dân cày quê mình cứ ở không
Thôi tui làm phước cho họ cấy
Ông về thu hoạch... thế là xong”**

Ông chồng càng tức giận hơn:

**“Cô dại có mọc lên quá mông
Thì bà vẫn cứ phải để không
Ông mà biết được bà cho cấy
Ông về nhổ sạch thế là... xong”**

Bà tiếp:

**“Ruộng kia cỏ đã mọc đầy đồng
Ông về gấp gấp có nghe không?
Ruộng đang thiếu nước, lại khô cạn
Ông về tưới hộ tui trả công!”**

Chồng nghe thế liền gởi lại:

**“Ừ thì bà ráng mà kiếm lông
Bà mà lén phét chết với ông
Ông về ông cấy cho tui xộp
Cho thỏa bao ngày bà đợi mong”**

Hôm sau, chồng nhận được thư vợ như sau:

**“Luật mới ban hành ông biết không?
Ruộng mà không cấy sẽ sung công
Vậy ông thu xếp mà về sớm
Kẻo mất ruộng rồi, ông trách ông”**

Cọc dê từ net

Mừng sinh nhật anh Nguyễn Văn-Tân, CN1

Thái Vinh CN17

Sa mạc đang vắng vẻ tịch mịch! Hoa dại toả hương thơm nhà phần độc đầy trời hít vào ai cũng cảm thấy yếu đuối như người bị bệnh. Đã lâu không có đồng môn nào đến thăm, nhóm Phượng Hoàng Ngũ Hữu (gọi tắt PHNH) như chim lạc đàn. Một hôm một mình đưa nạng trở lại Phú Thành Quán, trong lúc ngồi chờ món ngon đặc ý “Cơm Tấm Bì Tàu Hủ Ky”, vô tình đưa đũa gắp mấy lát ớt xanh nhâm nhi cay bất hất hà, bị nạng trách:

- Bắt chước anh Ứng chi cho đáng đời!

Nghe nhắc tới anh Ứng, tôi giựt mình:

- Ờ...đã lâu không gặp anh, cũng thấy nhớ!

Gọi điện thoại thăm anh Tân. Bên kia tiếng chị Hoa nói thì thào:

- Anh Tân đang ngủ trưa. Ứng mới gọi, đề nghị gặp nhau mỗi tháng một lần. Các em thấy sao?

- Còn thấy sao nữa! Gặp nhau cuối tuần này đi? Hình như ngày 18 tháng 4 là sinh nhật của anh Tân, phải không?

- Ờ...chị không nhớ!

- Thôi để tui em bàn với anh Ứng chị Hồng và anh Thanh chị Mai giúp chị mừng sinh nhật anh Tân.

Vì anh Yên đang bận công vụ làm Hội Trưởng Hội Võ Bị Quốc Gia Việt Nam kiêm chức ông Nội giữ cháu, nên mọi sinh hoạt của nhóm PHNH tạm thời tổ chức tại biệt thự mới xanh ngát rau thơm của anh Thanh chị Mai.

Ngoài nhân vật chính hôm đó là anh Tân đang bị vi rút hành hạ ho sù sụ không thiết tha mừng thêm một tuổi, còn có bạn học cũ của anh từ thời Trung Học là Bác sĩ Thịnh đến chung vui. Anh Thịnh rất thích thú được tham dự những buổi gặp gỡ “được ăn được nói được gói mang về”, nên hăng hái đề nghị góp tiền giao chị Hoa làm thủ quỹ cho nhóm duy trì gặp gỡ mỗi tháng một lần.

Thái Vinh CN17

Thái Vinh cho ăn có 1 tí nha:

Mừng Sinh Nhật, xin chúc anh Tân sống lâu 100 tuổi, nhất là mạnh khỏe, để cho anh em bầu anh làm Hội Trưởng Nhiệm Kỳ tới. Kỳ này chắc là không bị mấy thằng em lừa nữa đâu! Làm hội trưởng, giống như làm “giám đốc”, không phải làm gì hết, chứ không như làm thủ quỹ nhiệm kỳ 1 vừa rồi đâu!

Ứng



ÂN TÌNH MỘT THUỞ

Mai Xuân Thành CN10

Ngày 28-1-2010, tôi nhận được email từ một huynh trưởng Công nghệ 2, cựu Giám Đốc Nhà Tiếp Liệu và Trang Bị của Nhà máy Xi măng Hà Tiên, báo cho biết là Kỹ sư Lê Hữu Phước, vị Giám Đốc cuối cùng của Nhà máy Xi măng Kiên Lương, đã đột ngột từ trần ở California vào ngày 10-1-2010. Tin buồn thật bất ngờ này đã làm cho tôi vô cùng xúc động và nhớ lại những ngày cuối cùng làm việc với anh ở Nhà máy Kiên Lương trước ngày tan hàng.

KS Lê Hữu Phước tốt nghiệp kỹ sư điện Phú Thọ, khoá 3, năm 1963, làm việc liên tục cho Xi măng Hà Tiên từ ngày ra trường, từng giữ nhiều chức vụ quan trọng và được bổ nhiệm làm Giám đốc nhà máy Kiên Lương năm 1974, vào những tháng ngày cuối cùng của miền Nam tự do. Cuộc chiến vẫn khốc liệt, dù cho thiếu thốn mọi mặt, từ khí giới đến trang bị quân dụng, quân đội Cộng hòa vẫn anh dũng chiến đấu và Nhà máy Xi măng Kiên Lương, nằm cách biên giới Việt Miên 25 cây số đường chim bay, cũng không thoát khỏi cảnh dầu sôi lửa bỏng của chiến cuộc. Bắc quân pháo kích hàng đêm. Vận chuyển đường sông của nhà máy thường xuyên bị tấn công bằng súng và thủy lôi. Trong mọi hoàn cảnh, một nhà máy thuộc diện chiến lược như XMHT phải giữ vững sản xuất và bố phòng để bảo vệ nên trách nhiệm của Giám đốc và các kỹ sư trụ cột của nhà máy càng thêm nặng nề. Vì nằm ở địa đầu giới tuyến nên nhà máy Kiên Lương đã hứng chịu mọi tai ách của chiến tranh. Mùa hè đỏ lửa 1972, Cộng quân từ Kampuchia vượt biên giới sang tấn công và chiếm tỉnh lỵ Hà Tiên, rồi tràn xuống tấn công nhà máy Kiên Lương. Địa phương quân và đội bảo vệ cơ hữu của nhà máy không đủ sức kháng cự trước quân số quá lớn của địch nên nhà máy cũng đã lọt

vào tay của địch. Sau một tuần chiếm đóng, cộng quân đã bị đẩy ra khỏi nhà máy trong một trận tấn công chớp nhoáng và thật hào hùng của một đơn vị Biệt động quân. Khi bỏ chạy, chúng đã bắt đi một kỹ sư điện và một nhà thầu từ Saigon xuống, đang làm việc ở nhà máy mà chúng tưởng lầm là Giám Đốc.

Nhà máy Kiên Lương là một mục tiêu hàng đầu của Cộng quân, nên chúng tôi đã luôn đặt mình trong tình trạng cảnh giác thường xuyên. Dù luôn bị quấy phá bằng pháo kích và đặc công, nhưng ống khói cao ngất, một biểu tượng sinh động của quận lỵ, vẫn ngày đêm nhà khói. Một số kỹ sư là sĩ quan biệt phái đã được giao thêm nhiệm vụ bố phòng để bảo vệ cơ sở sản xuất. Lúc ấy, nhà máy may mắn có được một Trưởng Ban An Ninh là một cựu sĩ quan Biệt Kích Dù. Anh NVT, một chiến sĩ gan dạ, đã hoàn thành nhiệm vụ khó khăn thật đáng được đề cao. Trên người anh, trừ khuôn mặt, không có chỗ nào thiếu chiến thương để lại sau năm lần “nhảy toán” ra Bắc, gồm cả hai lần bị cầm tù, tra tấn dã man, nhưng rồi cũng thoát thân được. Với kinh nghiệm xương máu qua những năm tháng hoạt động trong vùng địch, anh đã bố trí những trạm tiền đồn xa khỏi phạm vi bố phòng của nhà máy để thu lượm được những tin tức tình báo vô cùng quý giá và báo cáo kịp thời để xử lý. Giám Đốc đã đích thân chủ trì những phiên họp khẩn về an ninh để xem xét và lượng giá những nguồn tin thu thập được. Anh đã có quyết định rất sáng suốt là nên chia sẻ những tin tình báo chính xác đến bộ phận an ninh của chính quyền để phối hợp và kịp thời bẻ gãy những đợt tấn công của bọn đặc công nhắm vào nhà máy. Giám Đốc Lê Hữu Phước đã hoà mình với kỹ sư đàn em trong mọi tình cảnh. Ban ngày làm việc trên mặt đất,

ban đêm sống trong hầm bí mật, anh cũng nằm ngủ trên một ghế bố nhà binh như chúng tôi, cấp chỉ huy kỹ thuật của nhà máy. Những đêm dài trần trối, âu lo. Lo cho số phận của đất nước, trong đó có nhà máy Xi măng Hà Tiên. Anh đã chia sẻ với chúng tôi những giây phút buồn náo lòng khi đêm đêm, qua radio, nghe tin những cuộc triệt thoái bị thảm ở chiến trường cao nguyên. Những đêm không ngủ được vì đạn pháo, anh ngồi dậy, theo tôi đi đốc canh. Nhìn về phía sau nhà máy, đêm đen mịt mùng, gió hú từng cơn qua dãy núi đá vôi nằm lạnh lùng đầy về đê dọa.

Trong gần sáu năm ở Xi măng Hà Tiên, tôi đã làm việc với bốn đời giám đốc, hai Công Nghệ và hai Điện. Bổ nhiệm thông thường cứ giám đốc là KS Công Nghệ thì ông phó là KS Điện, và ngược lại. Trong một nhà máy hoạt động sản xuất liên tục ngày đêm, mọi người đều đặt mình trong tình trạng ứng trực sẵn sàng, khỏi cần phải thức giục. Các “xếp lớn” có thể tin cậy “tụi nhỏ”, một phần vì kỹ sư đàn em luôn ý thức được bổn phận, phần khác vì sự gắn bó và thân tình đồng môn Phú Thọ. Chúng tôi đã sống và làm việc với nhau thật thoải mái. Chương trình tu bổ tiên liệu đã nâng cao hiệu năng sản xuất. Năng suất chỉ danh của nhà máy là 300 ngàn tấn đá nung mỗi năm. Năm 1972, thời của một “xếp” Công Nghệ 2, nhà máy đã đạt được năng suất kỷ lục là 357 ngàn tấn. Hàng tháng, Giám đốc tổ chức “đại yến” ở tư dinh chiêu đãi kỹ sư đàn em, để tạm quên những giờ phút căng thẳng ở nhà máy. Còn chúng tôi, cũng “tiểu yến” mỗi cuối tuần cho đầu óc thư giãn. Muốn mời “xếp” đến chung vui nhưng không dám vì muốn giữ kỷ cương cho dễ làm việc. Hơn nữa, bọn kỹ sư “độc thân tại chỗ” bù khú tự nhiên hơn. Có lẽ, vì có linh cảm thời gian anh em sống và làm việc với nhau sẽ không còn bao lâu, nên “xếp” Lê Hữu Phước đã đến và hoà mình với đàn em. Từ lượng của anh khá cao. Phải pha vừa “đô” thì anh mới uống, chứ

không hề khách sáo, uống nhẹ thôi chờ gục sau cùng. Trong bàn tiệc, người nào châm rượu cho anh cứ nhớ những lần trước, nâng ly lên nhấp một hớp, anh để xuống bảo “Còn lạt lắm, thêm chút nữa đi!” Rót thêm, cho đến khi thử xong, anh nhìn cái ly và khả một tiếng rồi cười tươi đặt ly xuống. Nhớ cái màu hổ phách lóng lánh trong ly, cứ pha y như vậy là....”Kha..à.. àVừa lắm....Ngon!”. Cung cách sống của một người luôn cởi mở và đãi ngộ anh em thật chân tình của anh đã thể hiện cả trong những lúc trả dư từ hậu như thế. Anh cũng là người yêu thích âm nhạc. Nhiều buổi chiều, sau giờ làm việc, anh nhắn tôi đến chơi để nghe nhạc trong vườn ở biệt thự của anh. Anh chơi guitar nhuần nhuyễn, tiếng đàn tuy không thật điêu luyện nhưng rất truyền cảm. Những buổi văn nghệ “bỏ túi” như thế thường kéo dài đến khuya, đàn hát vừa đủ nghe, cùng đồng cảm những bản nhạc tiền chiến tuyệt vời.

Trong số kỹ sư Phú Thọ làm việc cho Xi măng Hà Tiên có hai “ông Tây”, một ông “Tây trắng” và một ông “Tây đen”. Ông Tây trắng là KS Lê Hữu Phước, còn ông Tây đen là một huynh trưởng Công Nghệ 6, chánh sở Chuyển Vận. Được gọi là Tây vì cả hai ông đều có tướng mạo cao lớn, đẹp trai, mũi cao, mắt sâu. Ông Tây đen có tới bốn mắt. Để cho dễ nhớ, đồng môn và đồng nghiệp phân biệt đen trắng theo màu da. Trong số đàn anh Công Nghệ của tôi ở Nhà máy, ông Tây đen là



một huynh trưởng cởi mở và hào sảng nhất.

Năm 1972, tôi cưới vợ, được nghỉ phép để tổ chức đám cưới. Khách mời danh dự của tôi là tất cả huynh trưởng Phú Thọ và Ban Giám Đốc Nhà máy. Khi tôi ghé văn phòng Sở chuyển vận, “căn cứ” đầu não điều khiển những đội xe tải và tàu bè của hệ thống chuyển vận ximăng lớn lao và bận rộn quanh năm, thì ông Tây đen đang họp với một số nhân viên. Cái giọng nói rồn rảng, như một ông tướng ban lệnh hành quân của anh nghe vang ra tận ngoài hành lang. Chờ họp xong, vừa thấy tôi vào là anh đứng dậy vồn vã bắt tay và mời ngồi. Khi tôi báo tin và trao thiệp mời thì anh cười thật lớn, bảo: “Cưới vợ. Sướng nhé. Có cần tao giúp gì không?” Tôi kể với anh là trước khi đến đây tôi đã gặp và mời “Cụ Tổng” rồi, và đã được Ông Tổng Giám đốc cho 50 ngàn đồng. Theo yêu cầu của anh, tôi đã kể lại cuộc diện kiến này. Khi tôi vào, Ông ân cần hỏi han công việc làm trước rồi mới đến chuyện riêng tư. Ông hỏi “Đám cưới làm lớn thế tốn kém lắm nhì. Có cần tiền không?” Câu hỏi bất ngờ, thật “hoành tài” ngoài dự kiến của Ông Tổng làm cho tôi cảm động, không biết nói gì. Không cần chờ trả lời, Ông bấm máy liên lạc nội bộ nói với ông bí thư “Ông Bảy ơi! Tí nữa ông kỹ sư T. qua gặp, ông xuất quỹ đưa cho ông ấy 50 ngàn đồng.” Ngắn gọn thế thôi, không nói là tiền dùng vào việc gì. Lúc đó, tôi như “đi trên mây”, muốn hỏi thêm nhưng cứ ấp úng, chỉ nói được hai tiếng cảm ơn! Ông Tổng còn hỏi thêm một câu, và tôi nghe xong cũng á khẩu luôn, chỉ biết nhìn ông mà cười thôi. Khi bắt tay từ giã, ông hỏi “Anh là người đồng hương của tôi. Sao không nghe anh nói gì cả?” Thật là bất ngờ. Nếu mà biết được, chắc tôi cũng không dám nói gì đâu! Tôi ghé qua văn phòng Bí Thư, Bác Bảy tươi cười trao một bao thư tiền cho tôi, mà không yêu cầu ký nhận gì cả. Nghe xong câu chuyện, ông Tây đen xoa tay cười khoái trá, bảo: “Tiền thì không cần, nhưng chắc mày cần cái này.” Nói xong, anh đứng dậy mở tủ sắt lôi ra một túi da lớn rồi mở cho xem một máy ảnh thật “chiến” và linh kinh đủ các thứ phụ tùng, nào là kính lọc màu, ống kính dài ngắn nhiều cỡ cho một bộ máy ảnh của dân chuyên nghiệp.... Tôi ra về lòng thơ thới, túi đầy tiền, vai đeo nặng

túi đựng máy ảnh ông Tây đen cho mượn, và trái tim mang nặng hơn những ân tình một đời không quên. Tôi nghĩ hoài về số tiền vừa có. Nếu Ông Tổng cho năm ngàn thôi thì tôi dám xem đó là quà cưới. Còn 50 ngàn thì không thể là món quà bất ngờ, tuy đó không phải là món tiền lớn lắm. Tôi nhủ lòng, cứ xem như ông cho tôi vay. Đám cưới xong, hai tuần sau, tôi trở lại nhà máy cảm ơn mọi người, trả lại máy ảnh cho ông Tây đen, rồi ghé phòng bí thư hoàn lại 50 ngàn cho quỹ nhà máy. Cũng như lần xuất, lần thu này Bác Bảy vẫn cười thật tươi, cất tiền vào tủ sắt và không nói gì hết!

Kể về tiệc tùng thân mật, chén chú chén anh, phải kể đến một nhân vật rất đặc biệt, có một không hai ở Xi măng Hà Tiên, và có lẽ, khó tìm ở bất cứ nơi nào khác. Đó là Bác Sĩ Võ Duy Thuận, giám đốc bệnh viện Hà Tiên. Cả thị xã Hà Tiên và các quận lỵ chung quanh ai cũng biết tiếng và hâm mộ anh, là một bác sĩ giỏi và cũng là một “con sâu rượu” với từ lượng vào bậc thượng thừa, chưa từng bị ai hạ gục trên bàn nhậu. Đây mới là điểm đặc biệt, vì thường quý vị bác sĩ tránh nhậu nhẹt say sưa. Nhà máy xi măng có một bệnh xá với y tá thường trực để chăm sóc sức khỏe cho công nhân viên. Vì y xá không có bác sĩ nên nhà máy đã yêu cầu bệnh viện Hà Tiên giúp đỡ. Chính BS Thuận đích thân đến làm việc tại y xá XMHT mỗi tuần ít nhất một ngày, dù có trường hợp cấp cứu hay không. Vì thế, ban giám đốc, kỹ sư nhà máy và anh đã có mối giao hảo thân thiết. Chúng tôi quý trọng anh là một lương y và quý mến anh như một người bạn chân tình, luôn nhún nhường và cởi mở với mọi người. Khi anh em “đụng trận lớn” là anh có mặt. Anh đến mang theo hào khí của một cao thủ, làm cho anh em phấn khích và vui nhộn suốt buổi tiệc. “Tua” rượu nào anh cũng cạn trước và không nài ép ai cả, chuyện trò vẫn rôm rả nhưng mực thước và đứng đắn. Danh bất hư truyền, chưa bao giờ tôi thấy anh say. Một trong những chuyện anh kể nghe để cười vui, tôi chắc là ai đã có mặt ở Xi măng Hà Tiên dạo ấy đều còn nhớ là: “Khi lia còi thể gian vui vẻ này, “moi” sẽ hiển cái bao tử cho anh em. Nhớ là không phải hiển cho y khoa để nghiên cứu đâu nha! Anh em cứ đem cái bao tử này ngâm trong hủ, với bất cứ loại rượu nào cũng

được. Khi “đụng trận” cứ khấn tên “moi” và đọc lớn tên thứ rượu nào muốn uống. Bất cứ loại nào, Martin, Henessy, Courvoiser, Ngũ Gia Bì, Mai Quế Lộ....Rót ra ly là đúng ngay thứ đó!”. Hào sảng kiểu này mấy ai bì được.

Chiều ngày 28-4-1975 tôi nhận được thư tay của BS Thuận ghi là nếu muốn “đi chơi xa” thì qua Hà Tiên gặp anh sáng ngày mai. Thật bất ngờ và khó xử vì vợ con tôi không có mặt ở Kiên Lương. Tuy chưa có quyết định dứt khoát nhưng sáng hôm sau tôi cũng đi Hà Tiên bằng Honda ôm. Vừa thấy mặt tôi vào bệnh viện là anh kéo tôi ra bến tàu, ở đó có ông Tư, chủ tàu chờ hành khách Hà Tiên Phú Quốc, đang ngồi chờ ngay hiên ngoài của một quán nhậu. Trên bàn, một chai “ông già đi bộ”, ba cái ly và một đĩa tôm nướng đang chờ. Sau màn giới thiệu nhanh, ông chủ tàu rót rượu ra ly rồi nâng lên đưa về hướng BS Thuận gật đầu. Anh vào đề ngay: “Tàu của ông Tư (vừa nói tay anh vừa chỉ vào một chiếc ghe biển bẻ thể neo ngay cầu tàu) sẽ nhổ neo 3 giờ chiều nay khi nước lên. Biết là gấp rút quá, nhưng “moi” vẫn cho “toa” hay và cứ tưởng là vợ con “toa” còn ở Kiên Lương. Từ giờ cho đến chiều đủ thì giờ cho “toa” suy nghĩ và quyết định. Bà xã “moi” đang thu xếp ở nhà. Minh cứ ngồi đây nhậu lai rai chờ giờ ra khơi thôi.” Ông Tư nhìn tôi nói nhỏ: “Tàu lớn nhưng chỉ có gia đình đi thôi. Ông kỹ sư không cần đóng góp tiền bạc gì hết”. Cơ hội ngàn năm một thuở. Nhưng bỏ vợ con ở lại, ra đi một thân một mình sao đành!..... Đó là buổi nhậu lạ thường, ăn không vô, uống không đượm giọng vì đầu óc quay cuồng, rối rắm. Anh Thuận và tôi cố thuyết phục ông Tư ghé tàu vào Rạch Giá cho tôi đón vợ con cùng đi. Ông xuống tàu thảo luận với thủy thủ đoàn rất lâu, rồi lên báo cho biết là sẽ ráng, nếu tình hình an ninh cho phép. Cho đến quá trưa thì chỉ còn hai anh em ngồi uống câu giờ. Anh Thuận lâu lâu lại chạy về nhà hỏi thúc vợ thu xếp cho xong trước giờ tàu nhổ neo. Những lúc ngồi một mình tôi cảm thấy như đang bơ vơ lạc lõng ngay nơi chốn thân quen. Bến tàu lộng gió, nắng chan hòa. Người khuân vác hàng hóa vẫn hấp tấp lên xuống. Phố chợ vẫn nhiều người qua lại nhưng hồi hã khác thường. Tôi biết là sắp

mất tất cả rồi, và sắp xa tất cả để đi về một nơi vô định. Hà Tiên của tôi, miền đất xinh tươi thơ mộng, cảnh đẹp người xinh. Đất lành chim đậu, là nơi dừng chân của chàng Bắc kỳ lưu lạc với một mối duyên tình đẹp trọn vẹn. Đúng giờ, tàu nổ máy. Anh Thuận từ hướng bệnh viện tắt tả chạy ra báo là không biết vợ anh đi đâu mà chưa thấy có mặt ở nhà, chắc là đi từ già bà con. Anh hẹn sẽ ra bến trước 4 giờ. Một giờ sau, anh trở ra mặt mày buồn bã, có vẻ thất thần. Tàu đã kéo ván và mở dây cột mũi. Anh bắt tay tôi, giọng lạc đi: “Việc nhà giải quyết chưa xong, “moi” không đi được. Thôi, chúc thượng lộ bình an. Mong sẽ gặp lại ngoài đó!” Ông Tư gơ tay vẫy chào, miệng lầm bầm “ Rồi ông sẽ khổ khổ thôi!”. Tàu rời bến. Trên cầu tàu, anh vẫn đứng nhìn theo, dáng người cao gầy như đang ngã nghiêng. Đằng sau anh, xa xa, cây dừa ba ngọn in rõ nét trên nền trời, lá vẫn phất phơ trong gió chiều.

Tàu chạy suốt đêm. Dù đã được sắp cho một chỗ nằm thoải mái, nhưng tôi không ngủ nổi, đầu óc miên man nghĩ ngợi và lo cho anh những ngày sắp tới. Anh thường kể cho tôi nghe, vào những tháng ngày sôi động của chiến trường biên giới, cứ ban ngày có đụng trận là đêm đó bệnh viện tiếp nhận rất nhiều người bị thương. Nhìn họ, anh biết ai là thương dân và ai là dân “nhảy núi”. Với lương tâm của một bác sĩ, anh đã hết sức cứu mạng cho tất cả. Không biết rồi đây họ có nhớ ơn anh, một đại úy bác sĩ quân y, nay đã thành kẻ chiến bại như bao chiến sĩ khác của miền Nam. Sáng sớm hôm sau, tàu ghé vào bến của chợ cá biển Rạch Giá. Vì thấy thị xã còn yên tĩnh nên chủ tàu cho tôi ba tiếng đồng hồ để lên bờ thu xếp và đón vợ con, trễ nhất là chín giờ sáng phải có mặt để ra khơi. Thị xã Rạch Giá tuy chưa có tiếng súng nổ nhưng không khí chiến tranh bao trùm khắp nơi. Từng toán binh sĩ với súng ống đầy đủ đang đóng nhiều chốt quanh dinh tỉnh trưởng và khu chợ bên kia sông. Trên đường đi bộ về nhà, tôi đã gặp đại tá tình trưởng Dương Văn Trổ, cùng với một toán quân hộ vệ đứng gần bức tượng Ông Nguyễn Trung Trực ở đầu chợ. Ông đang đồng đạc ban lệnh tử thù cho các đơn vị bằng máy truyền tin. Sự hiện diện của viên tỉnh trưởng anh hùng này

đã trấn an dân tình, nên chợ vẫn họp và dân chúng vẫn sinh hoạt bình thường. Cả nhà mừng rỡ vì tôi về bất ngờ. Khi tôi báo tin là sẽ đưa vợ con đi thì Ba vợ tôi bảo: “Việc này chú Sáu đã bàn với Ba rồi. Chú cũng định đi tản vì có sẵn ghe tàu. Thôi, để Ba mời chú qua nói chuyện liền bây giờ.” Ông chủ vợ, nhà ở gần đó, chạy qua ngay. Chú nói với tôi: “Chú thấy còn sớm quá cháu à. Minh chưa thua. Đại tá Trỏ còn chiến đấu. Tướng Nguyễn Khoa Nam sẽ cố thủ vùng bốn. Cần Thơ vững thì Rạch Giá mình chưa lo. Chú có sẵn tàu nhà, đang do người bà con trông coi. Có gì mình sẽ đi hết hai gia đình. Chú cần có cháu khi ra nước ngoài”. Lời nói chân tình của ông chủ cùng hình ảnh oai hùng của quan đầu tỉnh đã làm cho tôi chùn bước, và quyết định ở lại chờ, với hy vọng quân ta còn giữ được miền Tây để tiếp tục chiến đấu. Tôi muốn chạy ra bến tàu để cảm ơn và báo cho ông Tư đừng chờ, nhưng chú bảo để chú đi báo giùm cho, vì sẵn tiện đường đi họp ở trường. Đây là một quyết định quá sai lầm. Chờ thời cơ, để tôi lãnh thêm năm năm lao khổ. Còn ông chú, sĩ quan biệt phái ba bổng mai, chịu đựng hơn mười năm “cải tạo”, sức lực mỏi mòn, được thả về nhà để tự do... chết, ít ngày sau đó! Sau này, có tin đồn rằng Đại tá Trỏ, vị tình trưởng anh hùng đã bị đẩy ai đến chết trong tù cải tạo. Dù cho tin đồn này đúng hay sai, ông thực sự đã góp phần viết nên một trang sử oanh liệt của những dũng tướng ngã chết vinh hơn sống nhục.

Đúng năm năm, sau ngày bác sĩ Thuận tiễn tôi đi ở bến tàu Hà Tiên, tôi dò được tông tích của anh và đã giả làm bệnh nhân để gặp lại anh ở bệnh viện tỉnh Rạch Giá, nơi anh bị chỉ định làm việc sau nhiều năm lao lý. “Học tập” cải tạo vì anh vừa là “Ngụy quyền” vừa là “Ngụy quân”, rồi lại tù cải tạo vì can tội vượt biên nhiều lần sau khi được tha học tập! Vừa nhận ra tôi, anh lùi lại một bước, trợn trừng đôi mắt nhìn tôi, rồi la lên “Trời ơi là Trời!... Sao giờ này còn ở đây ... hả ... Ông nội!” Thời “văn minh” mới mà, không dám toa moa nữa, nhưng phải kêu Trời và cho tôi lên chức “ông nội” là anh đã ngạc nhiên và giận quá thể rồi đó. Chờ cho y tá trực ra khỏi phòng khám bệnh, tôi báo cho anh biết là tôi đã đóng xong một chiếc ghe,

chờ qua tháng tư, tức là “tháng ba (ta) bà già cỗi sồng” sẽ ra khơi. Tôi sẽ lo cho gia đình anh cùng đi mà không cần đóng góp gì cả. Anh tươi cười bảo tôi: “Cảm ơn toa nhiều lắm. Tháng sau moa cũng đông. “Đánh” lần này là chuyến thứ bảy rồi đó. Chuyến này “đánh” lớn, dự tính đi xa, họ cần bác sĩ toa à. Phải chi mình gặp lại sớm vài tuần thì hay quá. Đã hứa rồi, không rút lui được. Thôi, chúc may mắn. Hẹn sẽ gặp lại ngoài đó nhen!” Khi chia tay anh còn cho tôi một ống thuốc ngủ dành cho con trai nhỏ của tôi, mới 11 tháng. Uống để ngủ say, khỏi khóc khi chờ ngoài bãi hẹn. May mắn cho tôi, chuyến đi thứ năm này đã xuôi chèo mát mái. Ngày 8-4-1980, mười tám thuyền nhân đi chiếc ghe mang số KG 7018 của tôi được nhập trại tị nạn Songkhla, Thái Lan. Ngay hôm sau, tôi gặp lại một người quen, từng làm việc tại phòng quang tuyến bệnh viện Rạch Giá, anh kể là chuyến đi của anh có tám chiếc “taxis” chở người ra “cá lớn”. Có bảy chiếc đi ra được, còn một chiếc hỏng máy đuôi tôm bị “bò vàng” tóm được, trên đó có gia đình của BS Thuận!

Trong khi chờ thời tiết thuận lợi để đi, tôi đã về Saigon tìm gặp “Ông Tây trắng” để từ giã, nhân tiện mời anh cùng đi. Gặp lại tôi, anh rất mừng và kể cho tôi nghe hoàn cảnh của anh lúc đó. Vợ của anh có quốc tịch Pháp, đang chờ xuất cảnh chính thức, còn anh đã đóng tiền cho một tổ chức vượt biên khác rồi, nhưng anh ra đi một mình chị lo lắm. Anh yêu cầu, nếu thu xếp được cho chị và hai cháu gái thì cả nhà sẽ đi theo tôi. Tôi đã thưa với anh là chuyện vượt thoát may rủi khó lường, chị bỏ việc xuất cảnh chính thức để đi theo anh bằng con đường vượt biên gian khổ không phải là giải pháp hay. Hơn nữa, tôi thấy một người đẹp quí phái như chị khó mà hoá trang để che mắt công an nơi tôi sẽ xuất phát. Lo cho một mình anh thì dễ hơn. Nghe vậy, anh bảo “Thôi, anh sẽ đi với nhóm người quen đã sắp xếp rồi. Chỗ này cũng tin cậy được. Em ra đi may mắn. Hy vọng rồi đây anh em mình sẽ gặp lại. Cần thận nghe.” Tôi và anh còn gặp lại nơi bến bờ tự do. Gia đình tôi nhập trại tị nạn Songkhla được một tuần thì chiếc ghe anh đi cũng an toàn cập bờ Thái Lan, và tất cả được vào cùng trại với chúng tôi. Tôi đã

được cử ra ngoài trại để tiếp đón đồng bào mới tới. Bất ngờ gặp lại quá vui mừng, anh bắt tay tôi thật chặt, anh em nhìn nhau xúc động muốn khóc. Thủ tục nhập trại xong, chiều hôm đó anh xuống thăm gia đình tôi đang ở lô số 29. Anh đến đúng giờ cơm chiều. Nhìn mắt anh, tôi biết anh ái ngại và thương cảm vì thấy mâm cơm quá đồi đạm bạc. Sau khi thăm hỏi mọi người, anh hẹn tôi ra bãi biển để nói chuyện. Tôi ăn vội bát cơm rồi đi ra. Gặp tôi, anh hỏi một hơi “Qua tới đây có còn gì không? Sao con nít đâu mà đông quá vậy?” Nghe tôi kể là ghe không bị cướp ngoài khơi vì mưa gió bão bùng, nhưng khi cập bờ bị cả một làng đánh cá ủa ra cướp nên nhập trại trắng tay. Còn 7 đứa trẻ, nhỏ nhất 1 tuổi và lớn nhất 11, mà vợ chồng tôi đang cưu mang gồm 2 đứa con, 2 đứa cháu con một người em đang tù cải tạo ở Sơn La, và 3 đứa là con của một người bạn thân ở Rạch Giá mà tôi đã dẫn theo với ơn nghĩa vì anh đã giúp tôi lo bến bãi cho chuyến vượt thoát an toàn. Anh móc trong túi vải đeo vai ra một cuộn 500 đồng tiền Thái buộc dây thung đưa cho tôi, bảo: “Cho các cháu ăn quà”. Thấy tôi lúng túng chưa biết nói gì, anh khéo léo chuyển sang chuyện khác ngay. Anh cười to và nói: “Ê. Kỹ Sư Điện nhập trại tị nạn phải ngủ ở gốc cây. Còn Công Nghệ thì phe đảng, mới có mấy ngày được vào ở trong nhà. Ngon há!” Biết là anh chỉ nói chơi cho vui, để cho tôi qua cơn xúc động trước sự lo lắng của anh cho hoàn cảnh gia đình tôi lúc đó, nhưng tôi cũng kể anh nghe chuyện may mắn có chỗ che mưa nắng sớm, không phải do Trưởng Trại (lúc đó là anh Nguyễn Hữu Tấn, CN 3, cựu Thứ trưởng Bộ Kinh tế) cấp đặc biệt cho một kỹ sư công nghệ đàn em, mà nhờ hào tâm của một người anh cũng quen biết. Khi chúng tôi còn làm việc ở Xi măng Hà Tiên, sở của tôi phụ trách tiếp liệu cho nhà máy, và một trong những món có thể mua ngay tại địa phương là vôi dùng để lọc nước uống. Số lượng mua định kỳ khá lớn, qua sự hiện giá kín của các lò vôi tại Kiên Lương. Ai cho giá thấp nhất thì trúng thầu cung cấp cho một đợt. Từ địa phận của quận Kiên Lương trải dài qua tới Hà Tiên có rất nhiều núi đá vôi, nên nghề nung vôi rất thịnh hành. Lò vôi mọc lên khắp nơi, sản

lượng đủ cung cấp cho nhiều tỉnh miền Nam. Tôi ước lượng có khoảng gần một nửa số chủ lò vôi ở Hà Tiên là người Bắc Công giáo, di cư. Làm cái nghề vô cùng cực nhọc vất vả, nhưng với sự cần cù, chịu thương chịu khó của những người đã gạt nước mắt bỏ lại quê hương cùng mồ mà ông cha để trốn chạy qui đỏ, tìm đường vào miền Nam tự do để lập nghiệp sinh sống, nhóm lưu dân này đã trở thành khá giả. Một trong những ông chủ lò vôi có giao dịch với nhà máy là ông Tám L. Ông thường trúng thầu cung cấp vôi vì hiện giá thấp và sản phẩm có chất lượng tốt đều đặn. Sự quen biết giữa tôi và ông chỉ thuần là liên hệ mua bán, hoàn toàn không có biệt đãi cá nhân, nhưng ông vẫn dành cho tôi một cảm tình đặc biệt. Tôi nghĩ, chỉ có thể vì ông biết tôi cũng là một “Bắc kỳ” lưu lạc đến một nơi tận cùng đất nước như ông chẳng. Khi nhập trại, cũng giống như mọi người mới đến khác, gia đình tôi được xếp một “chỗ ở” dưới một gốc cây dương và được cấp cho hai mảnh nylon cùng với cuộn dây để căng một tấm làm mái che, còn tấm kia làm chiếu. Cũng may là “hộ khẩu” của chúng tôi đối diện một Niệm Phật đường ở phía bên kia con lộ trải nhựa, nên ban đêm khi mưa trút xuống, nếu thức dậy kịp và nhanh chân chạy qua thì mới có chỗ trú mưa dưới mái hiên chùa. Kỹ sư làm việc cần có kế hoạch mới đạt hiệu quả nên tôi đã “méo mó nghề nghiệp”, chia công tác với vợ tôi là khi có mưa tôi phải tức tốc hai tay xách hai đứa nhỏ nhất, chạy nhanh qua hiên chùa giành chỗ. Bà xã thì trách nhiệm đánh thức năm đứa lớn và lừa chúng chạy theo. Phái chịu vất vả để cho lũ trẻ đã giang nắng ban ngày, đêm khòì dầm mưa nữa rồi bị bệnh thì khổ lắm. Bầy đoàn thể từ nắng mưa dãi dầu như thế gần một tuần. Vào một buổi chiều, khi cả nhà đang quây quần trên mảnh nylon, tôi chợt linh cảm là có ai đang nhìn sau lưng mình. Quay người lại, tôi thấy một cô bé trạc 15 tuổi, trông thật xinh, đang đứng nhìn gia đình tôi với một vẻ chăm chú rất lạ. Tôi ngồi yên xem chừng. Cứ nhìn xoi mói như thế thêm vài phút, cô bé chợt mím môi cười rồi vụt chạy về phía dãy nhà lá mang số 29. Chừng mười phút sau, cô bé ấy trở lại, vừa đi vừa chỉ chỗ; lần này được nắm tay dắt đi bởi một người đàn ông

gầy, dong dong cao, mặc quần đùi và áo thun lá. Hai người cứ xăm xăm bước về phía “nhà” của chúng tôi. Cho đến khi nhận diện được người đàn ông này, tôi đứng dậy thật nhanh để chào đón thì vừa lúc ông Tám chủ lò vôi phóng tới, ôm chầm lấy tôi, miệng ông ngân nga: “Lạy Chúa tôi! ... Lạy Chúa tôi! Gia đình ông kỹ sư thoát được quĩ dữ rồi!... Thoát rồi!”. Tha hương ngộ cố tri. Còn gì mừng hơn. Cử chỉ của ông Tám đã làm cho tôi xúc động khôn cùng. Thì ra, cô bé là con gái út của ông Tám, chạy vội về chỗ ở gọi bố ra xem có phải là ông kỹ sư nhà máy không! Chuyện trò mới được vài câu, ông Tám đứng dậy bảo: “Tôi có việc phải đi ngay. Minh sẽ gặp lại nói chuyện nhiều hơn ông nhé!” Nói xong là ông và con gái bương bả đi luôn làm cho tôi chới với. Chỉ một lúc sau, lại thêm một màn bất ngờ khác diễn ra. Ông Tám trở lại với quần áo lịch sự. Đi theo sau ông là năm đứa con trai, mỗi cậu vác trên vai một cái chiếu cuộn mền gối. Ông chỉ tay vào mấy đứa con, cười và nói: “Ông kỹ sư nhớ mấy thằng lực điền của tôi không?... Ông bà, hai con và năm cháu bé ăn ở thế này nhất định là không được đâu. Lũ trẻ nhà tôi tự nguyện đổi chỗ để gia đình ta vào ở trong nhà. Thanh niên khoẻ mạnh, ngủ ngoài này thoáng mát, chúng nó còn khoái nữa đây ông bà ạ!”. Làm sao mà từ chối được sự “tự nguyện” đầy ân tình như thế. Từ tối hôm đó cho đến khi lên đường đi định cư, gia đình tôi được ở trong lô nhà lá số 29, trên khoảnh sạp gỗ, “giang sơn” trước đó của năm đứa con trai ông Tám và trở thành “láng giềng” của gia đình ông.

Nghe xong câu chuyện, anh Phước cười bảo: “Đúng là ở hiền gặp lành!” Thật là may mắn, nếu không, chắc gia đình tôi, mà bà con chòm xóm ở lô 29 và 30 gọi là “gia đình trẻ tuổi mà đông con quá xá”, còn điêu đứng dài dài. Thêm một điều “lành” nữa là chúng tôi không phải ở trại tị nạn lâu, và cuộc sống bớt kham khổ phần nào vì có hai ân nhân Công Nghệ đã thường gửi thư thăm hỏi, an ủi và cho cả tiền nữa. Đó là một huynh trưởng CN 5 ở Sydney và một đồng môn CN 10 ở Canada; và Ông Xếp cũ của tôi vẫn hay ghé thăm và cho các cháu quà bánh Những ngày cơ cực ở trại tị nạn rồi cũng qua. Ngày gia đình tôi rời trại

Songkhla để đi định cư ở Úc, anh Phước ra tới xe buýt để đưa tiễn. Tôi nhớ hoài hình ảnh của anh buổi chia tay, không ngờ lại là lần cuối cùng anh và tôi còn thấy mặt nhau. Xe đã lăn bánh, nhìn lại thấy anh vẫn còn đứng yên đó. Anh nhìn theo xe, mặt buồn hiu, hai tay đan vào nhau, dáng người cao lớn của anh trông vững chãi như một bức tượng Hi Lạp cổ. Gia đình tôi được chấp thuận cho đi Sydney theo đơn xin, nhưng cuối cùng lại bị đưa đến Albany, một thị trấn nhỏ nằm ở Tây Nam nước Úc vào mùa đông, theo chương trình mới lúc bấy giờ của chính phủ là rải đều dân tị nạn ra khắp nước. Từ một xứ nóng nung người, bất chợt bị quăng vào một nông trại ở miền đất giá lạnh, đời tôi chưa hết gian truân. Sáng sáng ra làm việc ngoài đồng, cuộc đất run tay, lưỡi cuốc bật lên vì đất đã phủ một lớp băng thật dày. Anh Phước đi Hoa kỳ sau tôi vài tháng, rồi chị và hai cháu từ Pháp được sang đoàn tụ với anh. Gia đình anh định cư ở Cali. Chia tay rồi, mỗi người mỗi ngả. Xa cách muôn trùng. Từ miền cực Nam nước Úc muốn đến Cali, đi về hướng đông hay hướng tây gì thì cũng ngồi phi cơ hơn hai mươi tiếng đồng hồ. Cuộc sống mới, nơi xứ lạ quê người, thật không dễ dàng nên ước mơ thăm viếng nhau thấy quá xa vời. Anh vẫn nhớ đến tôi. Cánh thư nào của anh cũng mang đến cho tôi những cảm xúc dạt dào. Thư từ đều đặn không dứt. Sang đến thiên niên kỷ mới, chúng tôi liên lạc với nhau thường hơn bằng internet. Khi tôi xin anh gửi cho hình chụp gia đình, anh đã bảo để từ từ, chụp được hình nào đẹp mới gửi. Chắc anh biết là tôi muốn xem dung nhan của anh sau nhiều năm xa cách, đôi mắt anh có còn “vời vợi trời Tây phương” nữa không. Thế rồi, anh liền đổi địa chỉ email mới thành ra “ongtaylai.....”. Nhận được điện thư với địa chỉ mới, nơi miệt dưới buồn cô quạnh này, tôi đã phá lên cười thích thú khi cảm được cái “thông điệp” vui của anh. Chắc anh muốn nói là dù sống nhiều năm ở bên Mỹ rồi, nhưng anh chưa thành một ông Mỹ già đâu. Anh vẫn còn là “ông Tây trắng” của anh em Xi măng Hà Tiên thôi.

Tháng 6, năm 2006, đại hội Kỹ sư Công nghệ thế giới lần đầu tiên được tổ chức ở San Jose, California. Đối với tôi, đây là một biến cố lớn

trong quãng đời tha hương. Tôi đã ghi tên tham dự và báo cho anh Phước biết là xong đại hội, tôi sẽ xuống Little Saigon thăm anh chị và các cháu. Anh mừng lắm, gởi cho tôi liên tiếp nhiều thư dặn dò tỉ mỉ, ân cần, như chỉ đường cho một đứa em nhỏ đã đi lạc lâu ngày biết đường trở về nhà. Anh khuyên nên mua vé xe đồ Hoàng, một hãng xe của người Việt, làm ăn rất đàng hoàng. Xe buýt lớn, tiện nghi thoải mái, có chiếu phim nhạc, và ăn uống miễn phí. Khi lên xe điện thoại cho anh hay, tới nơi sẽ có anh đón tại bến xe. Anh nhắc lại kỷ niệm khi còn làm việc ở Xi măng Thủ Đức và hỏi tôi còn nhớ “cơm tay cầm” không? Đạo đó, mỗi lần tôi từ Hà tiên về công tác ở nhà máy Thủ Đức đều được hai Ông Tây và nhiều huynh trưởng “chiêu đãi” nồng hậu. Giờ nghỉ trưa, anh em xách xe chạy lên Chợ Nhỏ ăn nhà hàng. Vui chuyện trò nên thường “ăn gian” giờ nhà máy, trở về văn phòng rất trễ. Vì lâu lâu mới có “lính trấn thủ lưu đồn” từ biên giới về phổ thị, và các anh là xếp lớn nên Cụ Tổng cũng xuề xòa, không rầy rà chi cả. Hôm nào có hội họp nghỉ trưa trễ, thì anh em kéo nhau ra hàng rào nhà máy, phía xa lộ, mua thức ăn gọn như bánh mì thịt, xôi đậu lạp xưởng, cơm tấm trong hộp ... rồi ngồi ăn tại chỗ. Các thứ đó

gọi chung là “cơm tay cầm”. Trong thư, anh bảo “Cơm tay cầm của xe đồ Hoàng miễn phí, nhưng ngon không thua gì ở nhà máy Thủ Đức!” Trời không chiều lòng người, đến ngày đi dự đại hội tôi bệnh bất ngờ nên không đi được. Ước mong gặp lại quý Thầy, huynh trưởng và bạn đồng môn Công nghệ, cũng như đi thăm anh chị Phước chưa thực hiện được. Tuy chưa được gặp lại, nhưng qua thư từ, tôi rất mừng khi biết anh rất khoẻ và mỗi ngày vẫn ra tiệm bán kính thuốc để chăm sóc máy móc giúp cho con gái. Tôi tự nhủ, sẽ còn có dịp qua Hoa Kỳ thăm anh. Nhưng giờ anh không còn nữa. Tin anh qua đời đột ngột làm cho tôi choáng váng và hụt hẫng như vừa mất một người anh. Sinh tử là lẽ thường. Biết vậy, nhưng anh ra đi quá sớm, để lại bao thương tiếc và tưởng nhớ cho gia đình và bằng hữu.

Tôi viết xong bài này vào lễ kỷ 100 ngày của anh, như một ai điều đưa tiễn anh, một cấp chỉ huy kỹ thuật đáng kính, và trên cả, một người anh thân kính của tôi. Cầu nguyện cho hương linh của anh sớm siêu thăng về cõi vĩnh phúc.

Tây Úc, mùa Thu 2010

Giải nhất

Trong một phòng triển lãm tranh ở Sydney treo ba bức tranh của một họa sĩ nổi tiếng.

Tranh thứ nhất: Một đoàn quân lính chết trận

Tranh thứ hai: Ba miếng bánh mì cháy khét

Tranh thứ ba: Một cô gái có bầu

Nhà triển lãm treo giải thưởng cho ai đặt một cái tên hay nhất, và ngắn gọn nhất cho cả ba bức tranh vừa nói trên.

Hai Nhái bước vào, ngắm tranh, lấy tờ giấy ghi ghi, chép chép, mang nộp cho ban giám khảo, và đoạt giải nhất liền.

Trên giấy ghi: Rút Không kịp

Ai cũng phản đối

Tâm than thở với bạn:

- Hễ tớ đưa cô nào về giới thiệu thì y như rằng mẹ tớ không đồng ý.
- Người bạn khuyên nhủ: Vậy cậu thử giới thiệu một cô gái giống tính mẹ cậu xem.
- Tớ cũng đã đưa một cô như thế về nhà, nhưng bố tớ phản đối gay gắt. Ông ấy nói thảm vào tai tớ: “Đừng ngu như bố ngày xưa con ạ”.

Cuộc đi chơi tuyệt bất ngờ

Đắc Ứng

Hơn 1/3 thế kỷ mới được gặp lại thầy Can.

Hồi đó ông đang dạy trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật và về trường Công Nghệ dạy thêm môn Kỹ Thuật Học Tạo Tác cho khóa 13. Không biết có phải tại con số của khóa này hay không mà ông chỉ dạy KSCN có 1 năm, và đến sau 1975 thì ông từ giả luôn trường Sư Phạm Kỹ Thuật vì không chịu nổi cảnh “trò giám thị thầy” ở trong lớp.

Vừa chào hỏi thì thầy miễn lễ “mất dạy từ ngày ‘cách mạng thành công’ rồi; thôi, gọi bằng anh cho thân mật đi!”

Trong lớp, anh rất tự hào với “máy đập bằng số” sản xuất bằng số xe gắn máy do anh thiết kế. Sau này được biết thêm anh đã sáng chế bắt thêm 2 bánh xe nhỏ vô cái va li để đẩy đi cho khỏe trên đường du học. Tiếc thay, cả 2 cơ phận đều không được nộp lấy bằng phát minh, không thôi giờ đây chắc anh giàu to rồi!

Hay tin anh chị sẽ đến Phoenix chơi với anh Tân, bạn đồng khóa, tôi xin phép nghỉ ngay một ngày để tình nguyện đưa các anh chị đi thăm kỳ quan thế giới Grand Canyon.

Chắc nhờ sợi dây Công Nghệ vô hình mà vừa gặp nhau thì mọi người thân mật ngay như anh chị em một nhà. Chị cười rất tươi và nói chuyện rất tự nhiên. Với kinh nghiệm ở Mỹ được một tháng, chị quan sát sao đó mà trên đường đi chị nói:

- Nghe nói thôi, bây giờ mới biết, tội nghiệp mấy anh quá!

- “Sao vậy chị” Tôi hỏi

- Thấy mấy anh ở bên này làm hết mọi việc, chớ mèo chắc cũng không cực như vậy!

- Chưa hết đâu chị ơi, còn thua luôn cây cỏ nữa đó!

Thừa thắng xông lên, chị nói “kỳ này trở về VN, tôi sẽ bắt chước mấy chị bên này, để anh Can làm hết!”

Tôi cười “chắc không được đâu”.

Chị hỏi “sao vậy?”

Tôi trả lời “còn tùy vào môi trường xung

quanh nữa chứ. Ở bên đó mà chị làm vậy thì ông, bà, cha, mẹ, chú, bác, anh, em xúm vô mổ, chắc chị tiêu quá!”

Ra khỏi thành phố, trời đất bao la, cảnh vật bát ngát, đồi núi chập chùng; chị reo lên một cách lịch sự “đẹp quá, đẹp hơn Đà Lạt!”

Lên gần đến Sedona, bắt đầu thấy tuyết trên mặt đất, chị thích quá “chỗ nào có nhiều tuyết, ghé cho tôi bóc một nắm cho đã nghe”, và chị bắt đầu kể lại những chuyện tếu mà anh Can đã phịa chị sau khi anh du học ở Mỹ về. Nào là “đái đường thành vòi nước đá liền, xong là phải bẻ cái rắc!”, “phun nước miếng rớt xuống đất kêu cái cộp!”, v.v...

Lên khỏi đèo phía trên Sedona, mọi người trầm trồ “đẹp tuyệt!” Chắc không đẹp bằng Colorado đâu, nhưng có lẽ vì mới từ dưới Phoenix lên đây nên chưa thấm lạnh, vẫn còn thích thú ngắm được cảnh thần tiên! Lần đầu tiên không những thấy được tuyết mà còn được nắm, được đi trên cả một cánh đồng bao la đầy tuyết, chị vui ra mặt.

Thấy vậy, tôi liền gạ ngay:

“Thỏa mãn ... rồi hả chị, trở về nhà chị nhớ viết cho 1 bài đề sang năm đăng vô Đặc San Công Nghệ nghe?”

Thật không hổ danh cựu nữ sinh Gia Long, chị ừ liền. Tôi phục quá, không hiểu tại sao cựu học sinh trường nào cũng có thể viết bài dễ dàng hơn cựu học sinh trường kỹ thuật vậy! Như chính tôi đây vẫn còn đang vật lộn với bài viết này, đến nay mới xong, vì ...

Hơn một tháng rồi từ ngày chị trở về đến nhà mà vẫn chưa thấy bài của bà chị đâu hết. Chẳng lẽ chị cũng đang vật lộn với giấy và viết như tôi; hy vọng không phải, chắc chị vẫn còn mắc sấm soi mây tầm hình đi chơi tuyết!

Nguyễn Đắc Ứng CN13

